

**CÔNG TY CỔ PHẦN CMC**  
Số: 66 /2021/CBTT - CMC

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

V/v: CBTT về việc bổ sung Tài liệu Đại hội  
đồng cổ đông thường niên năm 2021

Việt Trì, ngày 19 tháng 03 năm 2021

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ**  
**CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SỞ GIAO DỊCH**  
**CHỨNG KHOÁN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**Kính gửi:** - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước  
- Sở Giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh

1. Tên đơn vị: Công ty Cổ phần CMC
2. Mã chứng khoán: CVT
3. Trụ sở chính: Lô B10, B11 – KCN Thụy Vân – Xã Thụy Vân – TP Việt Trì – Tỉnh Phú Thọ.
4. Điện thoại: 02103 991706 Fax: 02103 991800
5. Người thực hiện công bố thông tin  
- Họ và tên : Nguyễn Quang Huy Chức vụ: Tổng giám đốc  
- Địa chỉ: Phường Vân Cơ – TP Việt Trì – Tỉnh Phú Thọ  
Loại thông tin công bố:  24<sup>h</sup>  72<sup>h</sup>  Yêu cầu  Bất thường  Định kỳ
6. Nội dung thông tin công bố

Công bố thông tin: Bổ sung tài liệu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021  
(Danh sách trích ngang ứng viên HĐQT, BKS, Một số tờ trình, Báo cáo của HĐQT, báo cáo của Ban tổng giám đốc và một số nội dung khác)

Thông tin này đã được Công ty công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 19/03/2021 tại đường link: <http://www.cmctile.com.vn/cac-thong-tin-cong-bo/>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

**Trân trọng thông báo!**

**Nơi nhận:**

- Như kính gửi
- Lưu: VT

**NGƯỜI CÔNG BỐ THÔNG TIN**  
**CÔNG TY**  
**CỔ PHẦN**  
**CMC**  
Nguyễn Quang Huy



**NỘI DUNG VÀ CHƯƠNG TRÌNH DỰ KIẾN  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2021**

**Thời gian: 8h00' thứ 7, ngày 20 tháng 03 năm 2021**

**Địa điểm: Hội trường Nhà hàng Phố Việt - Số 378A - Đường Châu Phong - Phường Gia Cẩm - Thành Phố Việt Trì - Tỉnh Phú Thọ.**

TT	Nội dung	Thời gian	Thực hiện
1.	Tiếp đón cổ đông và khách mời; Kiểm tra tư cách cổ đông.	8:00 – 8:30	Ban Tổ chức
2.	Khai mạc Đại hội, Chào cờ; giới thiệu khách mời	8:30 – 8:40	Ban Tổ chức
3.	Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông	8:40 – 8:45	Ban kiểm tra tư cách cổ đông
4.	Thông qua Đoàn Chủ tịch, cử Ban Thư ký và bầu Ban kiểm phiếu	8:50 – 8:55	Ban Tổ chức
5.	Thông qua Chương trình, Quy chế tổ chức Đại hội	8:55 – 9:00	Đoàn Chủ tọa
6.	Hướng dẫn nguyên tắc, thể lệ biểu quyết tại Đại hội	8:45 – 8:50	Ban Tổ chức
7.	Thông qua Tờ trình v.v sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần CMC	9:00 – 9:10	Đoàn Chủ tọa
8.	Thông qua Quy chế bầu cử TV HĐQT, BKS	9:10 – 9:20	Đoàn Chủ tọa
9.	Thông qua Tờ trình Bầu Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2021-2026.	9:20 – 9:25	Đoàn Chủ tọa
10.	Thông qua Tờ trình Bầu Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2021-2026	9:25 – 9:30	Đoàn Chủ tọa
11.	Bỏ phiếu bầu cử thành viên HĐQT, BKS	9:30 – 9:40	Cổ đông, Ban Kiểm phiếu
12.	Báo cáo hoạt động của HĐQT tình hình hoạt động năm 2020, nhiệm kỳ 2016-2021, mục tiêu, nhiệm vụ năm 2021.	9:40 – 9:50	Đoàn Chủ tọa
13.	Báo cáo Ban Tổng Giám đốc về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020, nhiệm kỳ 2016-2021 và kế hoạch kinh doanh năm 2021 của Công ty	9:50 – 10:10	Đoàn Chủ tọa
14.	Báo cáo của Ban kiểm soát về hoạt động của Công ty năm 2020	10:10 – 10:20	Ban kiểm soát
	1. Tờ trình Thông qua Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán. 2. Thông qua Báo cáo thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2020 3. Tờ trình Thông qua thù lao, thưởng của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và các cán bộ quản lý năm 2021. 4. Tờ trình Thông qua phương án phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức và trích lập các Quỹ năm 2020. 5. Tờ trình Thông qua kế hoạch kinh doanh, lợi nhuận và cổ tức năm 2021. 6. Tờ trình thông qua việc cổ đông mua trên 25% vốn điều lệ mà không phải chào mua công khai 7. Tờ trình Thông qua việc lựa chọn công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021. 8. Tờ trình Các nội dung khác theo thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.	10:20 - 10:40	Đoàn Chủ tọa, Ban kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc
15.	Thảo luận của cổ đông về nội dung các báo cáo, tờ trình do HĐQT, Ban Tổng Giám đốc, Ban kiểm soát trình bày.	10:40 – 11:10	Đoàn Chủ tọa
16.	Đại hội biểu quyết thông qua nội dung các báo cáo, tờ trình.	11:10 - 11:20	Đoàn Chủ tọa, Ban kiểm phiếu
17.	- Nghỉ giải lao - Kiểm phiếu	11:20 – 11:40	Ban kiểm phiếu
18.	Công bố kết quả kiểm phiếu biểu quyết, phiếu bầu cử. Đọc Biên bản, dự thảo Nghị quyết Đại hội Đại hội biểu quyết thông qua Biên bản, dự thảo Nghị quyết Đại hội bằng Thẻ biểu quyết Bế mạc Đại hội. Chào cờ	11:40 - 12:00	Trưởng Ban kiểm phiếu Thư ký, Đoàn Chủ tọa

*Ghi chú: tài liệu này có thể được sửa đổi/ bổ sung và trình ĐHĐCĐ xem xét quyết định tại Đại hội*

Việt Trì, ngày 17 tháng 03 năm 2021

**TỜ TRÌNH**

(V/v thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2020 của Công ty Cổ phần CMC)

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần CMC**

HĐQT kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2020 như sau: (Thay thế tờ trình số 01, ngày 25/02/2021)

- Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán Nhân Tâm Việt.

- Công ty TNHH kiểm toán Nhân Tâm Việt đã kiểm toán Báo cáo Tài chính năm 2020 của Công ty cổ phần CMC theo đúng các chuẩn mực kế toán Việt Nam và HĐQT đã công bố theo đúng quy định.

- Một số chỉ tiêu cơ bản như sau:

Đơn vị: đồng

Chi tiêu	Số tiền
1. Tổng tài sản	1.393.915.886.377
2. Nợ phải trả	630.298.302.005
3. Vốn chủ sở hữu	750.600.584.372
Trong đó:	
- Vốn góp của chủ sở hữu	366.908.870.000
- Thặng dư vốn cổ phần	14.876.824.710
- Quỹ đầu tư phát triển	65.160.919.884
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	303.653.969.778
4. Tổng doanh thu + Thu nhập	1.360.919.741.771
5. Tổng chi phí (=Giá vốn hàng bán + Chi phí tài chính + Chi phí bán hàng + CP Quản lý doanh nghiệp + Chi phí khác)	1.209.864.024.951
6. Lợi nhuận trước thuế	151.055.716.817
7. Lợi nhuận sau thuế	120.624.420.845

Toàn văn báo cáo tài chính đã được gửi kèm tài liệu của cổ đông tham dự họp và đăng tải trên website của Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét.

**Trân trọng!**

**Nơi nhận:**

- Như trên
- Lưu TCHC, HĐQT, TCKT.

**T.M HỌI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH****Dương Quốc Chính**

*Việt Trì, ngày 26 tháng 02 năm 2021***BÁO CÁO***(V/v thông qua thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2020)***Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần CMC**

Hội đồng quản trị báo cáo Đại hội đồng cổ đông thông qua mức thù lao cho HĐQT, Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần CMC năm 2020 như sau:

**A. Mức thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2020.**

TT	Chức vụ	Đơn vị	Thù lao	Ghi chú
1	Chủ tịch HĐQT	Đồng/tháng	20.000.000	
2	Phó chủ tịch HĐQT	Đồng/tháng	12.000.000	
3	Thành viên HĐQT	Đồng/tháng	10.000.000	
4	Trưởng BKS	Đồng/tháng	6.000.000	
5	Thành viên BKS	Đồng/tháng	4.000.000	

Tổng cộng tiền thù lao của HĐQT, BKS (gồm 07 thành viên HĐQT, 03 Kiểm soát viên) là: **1.092.000.000 đồng/năm**, bình quân: **91.000.000 đồng/tháng**. Chi tiết như sau:

**I. Thù lao Hội đồng quản trị**

STT	Họ và tên	Chức vụ	Thù lao	Ghi chú
1	Dương Quốc Chính	Chủ tịch	204.000.000	01/03/2020
2	Nguyễn Quang Huy	Thành viên	130.000.000	01/03/2020
3	Tạ Quang Vững	Thành viên	120.000.000	
4	Kiều Thế Vinh	Thành viên	120.000.000	
5	Nguyễn Thành Chung	Thành viên	120.000.000	
6	Vũ Thị Loan	Thành viên	120.000.000	
7	Thái Hoàng Long	Thành Viên	60.000.000	Bầu bổ sung từ ngày 27/6/2020
8	Khổng Phan Đức	Thành viên	50.000.000	Miễn nhiệm 01/05/2020

## II. Thù lao Ban Kiểm soát

STT	Họ và tên	Chức vụ	Thù lao	Ghi chú
1	Nguyễn Thị Ngân Hà	Trưởng Ban	72.000.000	
2	Nguyễn Minh Tuấn	Thành viên	48.000.000	
3	Ngô Kim Văn	Thành viên	48.000.000	

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

***Trân trọng!***

**Nơi nhận:**

- Như trên
- Lưu TCHC, HĐQT, TCKT.

**T.M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Dương Quốc Chính**



Việt Trì, ngày 19 tháng 03 năm 2021

**TỜ TRÌNH**

*(V/v thông qua mức thù lao, thưởng  
cho Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2021)*

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần CMC**

Theo quy định tại Điều lệ của Công ty Cổ phần CMC, căn cứ vào kế hoạch kinh doanh và lợi nhuận năm 2021, HĐQT kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua mức thù lao cho HĐQT, Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần CMC năm 2021 như sau:

1. Tổng cộng tiền thù lao (Dự Kiến 7 thành viên HĐQT, 3 Kiểm soát viên) năm 2021 là: **1.128.000.000 đồng/năm.**
2. Ủy quyền cho HĐQT quyết định mức chi cụ thể cho các thành viên HĐQT và Ban Kiểm soát.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

***Trân trọng!***

**Nơi nhận:**

- Như trên
- Lưu TCHC, HĐQT, TCKT.

**T.M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Dương Quốc Chính**

Việt Trì, ngày 19 tháng 03 năm 2021

**TỜ TRÌNH**

(V/v phương án phân chia lợi nhuận,  
trích lập các quỹ và chi trả cổ tức năm 2020)

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần CMC**

Căn cứ vào kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty Cổ phần CMC năm 2020, Hội đồng quản trị Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua kế hoạch phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2020 như sau:

		<i>Đơn vị: đồng</i>
<b>Nội dung</b>		<b>Số tiền</b>
1.	<b>Lợi nhuận sau thuế năm 2020</b>	<b>120.624.420.845</b>
2.	<b>Được chia như sau:</b>	
2.1	Trích Quỹ đầu tư phát triển (5%)	6.031.221.042
2.2	Chi cổ tức bằng tiền mặt (20%)	73.381.774.000
2.3	Lợi nhuận năm 2020 giữ lại phục vụ Đầu tư sản xuất kinh doanh	<b>41.211.425.803</b>

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

**Trân trọng!**

**Nơi nhận:**

- Như trên
- Lưu TCHC, HĐQT, TCKT.

**T.M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**  
CÔNG TY  
CỔ PHẦN  
**CMC**  
*[Signature]*  
**Dương Quốc Chính**

**CÔNG TY CỔ PHẦN CMC**

Số: 14 /2021/TTr-CMC

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Việt Trì, ngày 17 tháng 03 năm 2021

## **TỜ TRÌNH**

V/v: Thông qua việc cổ đông mua trên 25% cổ phần mà không phải chào mua công khai

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần CMC**

*Căn cứ luật Chứng khoán hiện hành năm 2019*

*Căn cứ ý kiến nhóm cổ đông ngày 24/02/2021*

*Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần CMC.*

Ngày 24/02/2021, Hội đồng Quản trị (“**HĐQT**”) Công ty Cổ phần CMC nhận được Văn bản của nhóm cổ đông đề xuất bổ sung nội dung “Thông qua việc cổ đông mua trên 25% cổ phần mà không phải chào mua công khai” vào chương trình họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 (“**ĐHĐCĐ**”).

Căn cứ vào Điểm a Khoản 2 Điều 35 Luật Chứng khoán năm 2019, căn cứ theo Điều lệ Công ty, trên cơ sở tôn trọng và tạo điều kiện thuận lợi cho cổ đông, HĐQT đã họp và thống nhất bổ sung vào chương trình đại hội và kính trình ĐHĐCĐ xem xét, thông qua nội dung sau:

**1. Thông qua việc cho phép Công ty Cổ phần Nhựa Đồng Nai mua từ các cổ đông hiện hữu của Công ty cổ phần CMC để sở hữu đến trên 25% tổng số lượng cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty cổ phần CMC mà không phải thực hiện thủ tục chào mua công khai theo quy định của pháp luật chứng khoán.**

**Công ty Cổ phần Nhựa Đồng Nai chịu trách nhiệm triển khai giao dịch và công bố thông tin liên quan đến giao dịch theo đúng quy định hiện hành.**

**2. Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng Quản trị quyết định và thực hiện các công việc có liên quan đến nội dung phê duyệt nêu trên.**

Kính trình ĐHĐCĐ xem xét, thông qua!

**Trân trọng!**

**Nơi nhận:**

- Như trên

- Lưu TCHC, HĐQT, TCKT.





**CÔNG TY CỔ PHẦN CMC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Số 15 /2021/HT-BKS-CMC**

**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**



*Việt Trì, ngày 17 tháng 03 năm 2021*

**TỜ TRÌNH**

**(V/v Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021)**

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần CMC**

Thực hiện các nghĩa vụ được quy định tại Điều lệ Công ty Cổ phần CMC (Công ty) và các quy định của pháp luật hiện hành, Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt lựa chọn đơn vị kiểm toán thực hiện Kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty dựa vào các tiêu chí sau:

- Là Công ty kiểm toán quốc tế hoạt động hợp pháp tại Việt Nam và được Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho các Công ty niêm yết năm 2021.

- Có uy tín về chất lượng kiểm toán và có kinh nghiệm kiểm toán đối với các Công ty đại chúng, Công ty niêm yết tại Việt Nam.

- Đội ngũ kiểm toán viên có trình độ cao và nhiều kinh nghiệm.

- Đáp ứng yêu cầu Công ty về phạm vi và tiến độ kiểm toán.

Có mức phí kiểm toán hợp lý, phù hợp với chất lượng kiểm toán. Trên cơ sở các tiêu chí lựa chọn trên. Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị và cho phép Hội đồng Quản trị ủy quyền Cho chủ tịch Hội đồng Quản trị lựa chọn đơn vị Kiểm toán cho năm tài chính năm 2021 phù hợp với tình hình thực tế trong năm và đáp ứng các tiêu chí trên

*Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.*

***Trân trọng!***

**Nơi nhận:**

- Như trên
- HĐQT,
- Lưu VT

**T.M BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN**

**Nguyễn Thị Ngân Hà**

Số: 21/2021/TTr-HĐQT

Việt Trì, ngày 19 tháng 03 năm 2021

**TỜ TRÌNH***V/v: Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty***Kính gửi:** Đại hội đồng Cổ đông Công ty Cổ phần CMC (“Công ty”)

Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020 và Luật Chứng khoán năm 2019, xét tính phù hợp và cần thiết của nội dung đề nghị với quy định cũng như hoạt động thực tiễn của Công ty, HĐQT kính trình ĐHĐCĐ xem xét, thông qua nội dung sau:

- 1. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty theo nội dung chi tiết nêu tại Phụ lục đính kèm Tờ trình này.*
- 2. Giao Chủ tịch Hội đồng Quản trị của Công ty triển khai việc hoàn thiện và ký ban hành toàn văn Điều lệ Công ty với những nội dung sửa đổi, bổ sung đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua theo đúng quy định.*

Kính trình ĐHĐCĐ xem xét, thông qua!

Trân trọng!

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH  
CÔNG TY  
CỔ PHẦN  
CMC  
ĐƯƠNG QUỐC CHÍNH



**PHỤ LỤC.**

**NHỮNG ĐIỀU KHOẢN TẠI ĐIỀU LỆ CÔNG TY  
SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐỂ PHÙ HỢP QUY ĐỊNH TẠI LUẬT MỚI**

STT	ĐIỀU KHOẢN	NỘI DUNG	QUY ĐỊNH PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH	ĐỀ XUẤT
1	Điều 1 Khoản 1 Điểm b	b. “Cổ đông lớn” là cổ đông sở hữu trực tiếp hoặc gián tiếp từ năm phần trăm (5%) trở lên số cổ phiếu có quyền biểu quyết của Công ty	Khoản 18 Điều 4 Luật Chứng khoán 2019: “ <i>Cổ đông lớn</i> là cổ đông sở hữu từ 5% trở lên số cổ phiếu có quyền biểu quyết của một tổ chức phát hành”	Sửa đổi, bổ nội dung “trực tiếp hoặc gián tiếp”
2	Điều 1 Khoản 1 Điểm d, Điểm e	d. “Luật Doanh nghiệp” có nghĩa là Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014. e. “Luật Chứng khoán” có nghĩa là Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 được Quốc hội thông qua ngày 29 tháng 06 năm 2006 và Luật số 62/2010/QH12 sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 được Quốc hội thông qua ngày 24 tháng 11 năm 2020.	Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/6/2020; và Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2019	Thay thế nội dung định nghĩa để phù hợp thực tiễn
3	Điều 7 Khoản 9	9. Công ty có thể phát hành các loại chứng khoán khác khi được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua và phù hợp với quy định pháp luật.	- Khoản 1 Điều 4 Luật Chứng khoán: “1. <i>Chứng khoán</i> là tài sản, bao gồm các loại sau đây: a) Cổ phiếu, trái phiếu, chứng chỉ quỹ; b) Chứng quyền, chứng quyền có bảo đảm, quyền mua cổ phần, chứng chỉ lưu ký; c) Chứng khoán phái sinh; d) Các loại chứng khoán khác do Chính phủ quy định.” => Chứng khoán bao gồm cả những loại tài sản khác, không chỉ có cổ phần/chứng	Đề nghị sửa như sau: “9. Công ty có thể phát hành các loại chứng khoán khác phù hợp với quy định pháp luật”.

		<p>chỉ sở hữu vốn của Công ty.</p> <p>- Khoản 1 Điều 22 Điều lệ Công ty</p> <p>“1. Trừ trường hợp quy định tại khoản 2, 3 và 4 Điều này, tất cả các quyết định của Đại hội đồng cổ đông sẽ được thông qua khi có từ năm mươi một phần trăm (51%) trở lên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông tán thành”.</p> <p>=&gt; Như vậy, chỉ có nội dung “Loại cổ phần và tổng số cổ phần chào bán của từng loại” là cần có 65% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông/đại diện cổ đông dự họp để thông qua. Còn lại việc phát hành các chứng khoán khác (không phải là chứng chỉ sở hữu vốn) sẽ chỉ cần 51% tổng số phiếu biểu quyết để được thông qua.</p> <p>- Khoản 8 Điều 23 Điều lệ:</p> <p>“8. Quyết định được thông qua theo hình thức lấy ý kiến bằng văn bản phải được số cổ đông đại diện ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết chấp thuận...”</p> <p>=&gt; Tất cả nội dung đều được thông qua với tỷ lệ 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.</p> <p><i>Như vậy, Đại hội đồng cổ đông có thể thông qua việc phát hành chứng khoán theo tỷ lệ Luật định, không cần phải “nhất trí”.</i></p> <p>- Khoản 4 Điều 9 Điều lệ”</p> <p>“4. Hội đồng quản trị có quyền quyết định loại trái phiếu, tổng giá trị trái phiếu</p>
--	--	---

			và thời điểm phát hành, nhưng phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp gần nhất...”	
4	Khoản 3 Điều 12	<p>3. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% tổng số cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục từ sáu (06) tháng trở lên có các quyền sau:</p> <p>a. Đề cử các thành viên Hội đồng quản trị hoặc Ban Kiểm soát theo quy định tương ứng tại các Khoản 3 Điều 26 và Khoản 4 Điều 34 Điều lệ này;</p> <p>b. Yêu cầu Hội đồng Quản trị triệu tập họp Đại hội đồng Cổ đông theo các quy định tại Điều 114 và Điều 136 Luật doanh nghiệp;</p> <p>c. Kiểm tra và nhận bản sao hoặc bản trích dẫn danh sách các cổ đông có quyền tham dự và bỏ phiếu tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông;</p> <p>d. Xem xét và trích lục số biên bản và các nghị quyết của Hội đồng quản trị, báo cáo tài chính giữa năm và hằng năm theo mẫu của hệ thống kế toán Việt Nam và các báo cáo của Ban kiểm soát;</p> <p>e. Yêu cầu Ban Kiểm soát kiểm tra từng vấn đề cụ thể liên quan đến quản lý, điều hành hoạt động của công ty khi xét thấy cần thiết. Yêu cầu phải bằng văn bản và phải bao gồm các nội dung sau đây: họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý của tổ chức, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần và thời điểm</p>	<p>- Khoản 2, 5 Điều 115 Luật Doanh nghiệp</p> <p>“2. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 05% tổng số cổ phần phổ thông trở lên hoặc một tỷ lệ khác nhỏ hơn theo quy định tại Điều lệ công ty có quyền sau đây:</p> <p>a) Xem xét, tra cứu, trích lục số biên bản và nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị, báo cáo tài chính giữa năm và hằng năm, báo cáo của Ban kiểm soát, họp đồng, giao dịch phải thông qua Hội đồng quản trị và tài liệu khác, trừ tài liệu liên quan đến bí mật thương mại, bí mật kinh doanh của công ty;</p> <p>b) Yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong trường hợp quy định tại khoản 3 Điều này;</p> <p>c) Yêu cầu Ban kiểm soát kiểm tra từng vấn đề cụ thể liên quan đến quản lý, điều hành hoạt động của công ty khi xét thấy cần thiết. Yêu cầu phải bằng văn bản và phải bao gồm các nội dung sau đây: họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý của tổ chức, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần và thời điểm đăng ký cổ phần của từng cổ đông, tổng số cổ phần của cả nhóm cổ đông và tỷ lệ sở hữu trong tổng số cổ phần của công ty; vấn đề cần kiểm tra,</p>	<p>Đề nghị sửa nội dung:</p> <p>3. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có các quyền sau:</p> <p>a) Xem xét, tra cứu, trích lục số biên bản và nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị, báo cáo tài chính giữa năm và hằng năm, báo cáo của Ban kiểm soát, họp đồng, giao dịch phải thông qua Hội đồng quản trị và tài liệu khác, trừ tài liệu liên quan đến bí mật thương mại, bí mật kinh doanh của công ty;</p> <p>b. Yêu cầu Hội đồng Quản trị triệu tập họp Đại hội đồng Cổ</p>

		<p>đăng ký cổ phần của từng cổ đông, tổng số cổ phần của cả nhóm cổ đông và tỷ lệ sở hữu trong tổng số cổ phần của công ty; vấn đề cần kiểm tra, mục đích kiểm tra;</p> <p>f. Các quyền khác được quy định tại Điều lệ này.</p>	<p>mục đích kiểm tra;</p> <p>d) Quyền khác theo quy định của Luật này và Điều lệ công ty.</p> <p>5. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên hoặc một tỷ lệ khác nhỏ hơn theo quy định tại Điều lệ công ty có quyền đề cử người vào Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát.”</p>	<p>đông ...;</p> <p>c) Yêu cầu Ban kiểm soát kiểm tra từng vấn đề cụ thể liên quan đến quản lý, điều hành hoạt động của công ty khi xét thấy cần thiết...</p> <p>d) Các quyền khác được quy định tại Điều lệ này</p> <p>3. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử các thành viên Hội đồng quản trị hoặc Ban Kiểm soát theo quy định tương ứng tại các Khoản 3 Điều 26 và Khoản 4 Điều 34 Điều lệ này;</p>
5	Khoản 1 Điều 14	<p>1. Đại hội đồng cổ đông là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty. Đại hội cổ đông thường niên được tổ chức mỗi năm một lần. Đại hội đồng cổ đông phải họp thường niên trong thời hạn 04 tháng, kể từ ngày kết thúc năm tài chính. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên có thể gia</p>	<p>Khoản 2 Điều 139 Luật Doanh nghiệp:</p> <p>2. Đại hội đồng cổ đông phải họp thường niên trong thời hạn 04 tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính. Trừ trường hợp Điều lệ công ty có quy định khác, Hội đồng quản trị quyết định gia hạn họp Đại</p>	<p>Đề nghị sửa nội dung “... theo đề nghị của Hội đồng quản trị và được sự chấp thuận của Cơ quan đăng ký kinh doanh” thành “theo</p>

		hạn nhưng không quá sáu tháng từ ngày kết thúc năm tài chính theo đề nghị của Hội đồng quản trị và được sự chấp thuận của Cơ quan đăng ký kinh doanh.	hội đồng cổ đông thường niên trong trường hợp cần thiết, nhưng không quá 06 tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính.	<i>quyết định của Hội đồng quản trị</i> ".
6	Điểm e Khoản 2 Điều 15	2. Đại hội đồng cổ đông thường niên và bất thường thông qua quyết định về các vấn đề sau:  e. Lựa chọn công ty kiểm toán;	Điểm m Khoản 2 Điều 138 Luật Doanh nghiệp:  2. Đại hội đồng cổ đông có quyền và nghĩa vụ sau đây:  m) Phê duyệt danh sách công ty kiểm toán độc lập; quyết định công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm tra hoạt động của công ty, bãi miễn kiểm toán viên độc lập khi xét thấy cần thiết;	Đề nghị sửa đổi, bổ sung theo quy định pháp luật
7	Khoản 1 Điều 17	1. Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông về việc thay đổi hoặc huỷ bỏ các quyền đặc biệt gắn liền với từng loại cổ phần ưu đãi (trường hợp Công ty có cổ phần ưu đãi) sẽ có hiệu lực khi được cổ đông nắm giữ ít nhất 65% cổ phần phổ thông tham dự họp thông qua đồng thời được cổ đông nắm giữ ít nhất 65% quyền biểu quyết của loại cổ phần ưu đãi nêu trên biểu quyết thông qua.	Khoản 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp:  6. Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông về nội dung làm thay đổi bất lợi quyền và nghĩa vụ của cổ đông sở hữu cổ phần ưu đãi chỉ được thông qua nếu được số cổ đông ưu đãi cùng loại dự họp sở hữu từ 75% tổng số cổ phần ưu đãi loại đó trở lên tán thành hoặc được các cổ đông ưu đãi cùng loại sở hữu từ 75% tổng số cổ phần ưu đãi loại đó trở lên tán thành trong trường hợp thông qua nghị quyết dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản	Đề nghị sửa theo đúng Luật Doanh nghiệp để phù hợp pháp luật và đảm bảo quyền lợi cho cổ đông sở hữu CP ưu đãi (nếu có).
8	Điểm b Khoản 2 Điều 18	2. Người triệu tập Đại hội đồng cổ đông phải thực hiện những nhiệm vụ sau đây:  b. Lập danh sách các cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông khi có quyết định triệu tập họp. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập không sớm hơn mười lăm (15) ngày trước ngày gửi thông báo mời	Khoản 1 Điều 141 Luật Doanh nghiệp:  1. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập dựa trên số đăng ký cổ đông của công ty. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập không quá 10 ngày trước ngày gửi giấy mời họp Đại hội đồng cổ đông nếu Điều lệ công ty không quy	Đề nghị sửa thời hạn lập danh sách cổ đông dự họp từ " <i>không sớm hơn mười lăm (15) ngày trước ngày gửi thông báo mời họp</i> " thành

		họp Đại hội đồng cổ đông;	định thời hạn ngắn hơn.	“không quá 10 ngày trước ngày gửi giấy mời họp”
9	Khoản 3 Điều 18	3. Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông được gửi cho tất cả các cổ đông trong danh sách cổ đông có quyền dự họp chậm nhất 10 ngày trước ngày khai mạc họp Đại hội đồng cổ đông (tính từ ngày mà thông báo được gửi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ, được trả cước phí hoặc được bỏ vào hòm thư bằng phương thức bảo đảm tới địa chỉ đã đăng ký của cổ đông, hoặc tới địa chỉ do cổ đông đó cung cấp để phục vụ việc gửi thông tin); đồng thời công bố trên trang thông tin điện tử của Ủy ban chứng khoán nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán và đăng trên trang thông tin điện tử của Công ty.	Khoản 1 Điều 143 Luật Doanh nghiệp: 1. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải gửi thông báo mời họp đến tất cả cổ đông trong danh sách cổ đông có quyền dự họp chậm nhất là 21 ngày trước ngày khai mạc nếu Điều lệ công ty không quy định thời hạn dài hơn. Thông báo mời họp phải có tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp; tên, địa chỉ liên lạc của cổ đông, thời gian, địa điểm họp và những yêu cầu khác đối với người dự họp.	Đề nghị sửa lại thời hạn gửi Thông báo họp từ “chậm nhất 10 ngày trước ngày khai mạc” thành “chậm nhất 21 ngày trước ngày khai mạc”
10	Điểm b Khoản 6 Điều 18	6. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có quyền từ chối những đề xuất liên quan đến Khoản 5 Điều này trong các trường hợp sau: b. Vào thời điểm đề xuất, cổ đông hoặc nhóm cổ đông không có đủ ít nhất 10% cổ phần phổ thông trong thời gian liên tục ít nhất sáu tháng.	Khoản 2, 5 Điều 115 Luật Doanh nghiệp “2. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 05% tổng số cổ phần phổ thông trở lên hoặc một tỷ lệ khác nhỏ hơn theo quy định tại Điều lệ công ty có quyền sau đây: d) Quyền khác theo quy định của Luật này và Điều lệ công ty	Đề nghị bỏ đoạn “trong thời gian liên tục ít nhất sáu tháng” ở cuối điểm b.
11	Khoản 1 Điều 30	1. Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất 51% cổ phần có quyền biểu quyết.	Khoản 1 Điều 145 Luật Doanh nghiệp: 1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết; tỷ lệ cụ thể do Điều lệ công ty quy định.	Đề nghị sửa cụm “ít nhất 51% cổ phần có quyền biểu quyết” thành “trên 50% tổng số phiếu biểu quyết”



12	Khoản 1 Điều 22	1. Trừ trường hợp quy định tại khoản 2, 3, và 4 Điều này, tất cả các quyết định của Đại hội đồng cổ đông sẽ được thông qua khi có từ 51% trở lên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông tán thành.	Khoản 2 Điều 148 Luật Doanh nghiệp:  2. Các nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 1, 3, 4 và 6 Điều này; tỷ lệ cụ thể do Điều lệ công ty quy định.	Đề nghị sửa cụm từ “ <i>có từ 51% trở lên tổng số phiếu biểu quyết</i> ” thành “ <i>trên 50% tổng số phiếu biểu quyết</i> ”.
13	Khoản 8 Điều 23	8. Quyết định được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản phải được số cổ đông đại diện ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết chấp thuận và có giá trị như quyết định được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.	Khoản 4 Điều 148 Luật Doanh nghiệp:  4. Trường hợp thông qua nghị quyết dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản thì nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được thông qua nếu được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông có quyền biểu quyết tán thành; tỷ lệ cụ thể do Điều lệ công ty quy định.	Đề nghị sửa cụm từ “ <i>ít nhất 51% tổng số cổ phần</i> ” thành “ <i>trên 50% tổng số phiếu biểu quyết</i> ”
14	Khoản 1 Điều 26	1. ... Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị là năm (05) năm. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá năm (05) năm; thành viên Hội đồng quản trị có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. ...	Khoản 2 Điều 154 Luật Doanh nghiệp:  2. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá 05 năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Một cá nhân chỉ được bầu làm thành viên độc lập Hội đồng quản trị của một công ty không quá 02 nhiệm kỳ liên tục.	Bổ sung nội dung “ <i>Một cá nhân chỉ được bầu làm thành viên độc lập Hội đồng quản trị của một công ty không quá 02 nhiệm kỳ liên tục.</i> ”
15	Điểm b Khoản 2 Điều 26	2. Thành viên Hội đồng quản trị phải có các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:  b. Là cổ đông trực tiếp sở hữu tối thiểu không phải ba phần trăm (0,3%) vốn điều lệ của Công ty và cam kết nắm giữ trong suốt quá trình	- Khoản 1 Điều 155 Luật Doanh nghiệp:  Điều 155. Cơ cấu tổ chức, tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Hội đồng quản trị  1. Thành viên Hội đồng quản trị phải có các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:	Đề nghị bỏ Điểm b Khoản 2 Điều 26 để phù hợp với quy định pháp luật và thông lệ thị

		<p>làm Thành viên Hội đồng quản trị hoặc có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh của Công ty;</p>	<p>b) Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc trong lĩnh vực, ngành, nghề kinh doanh của công ty <u>và không nhất thiết phải là cổ đông của công ty</u>, trừ trường hợp Điều lệ công ty có quy định khác;</p> <p>- Theo chuẩn mực quản trị doanh nghiệp quốc tế (được thể hiện trong tinh thần của Pháp luật doanh nghiệp và Pháp luật chứng khoán khi quy định về thành viên Hội đồng Quản trị độc lập), việc quy định thành viên Hội đồng Quản trị phải là cổ đông là không cần thiết và có khả năng làm giảm tính độc lập về lợi ích của thành viên Hội đồng Quản trị đối với Công ty.</p>	trường
16	Khoản 3 Điều 26	<p>1. Các cổ đông nắm giữ cổ phần trong thời hạn liên tục 06 tháng trở lên có quyền gộp số cổ phần của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Hội đồng Quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) thành viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử hai (02) thành viên; từ 30% đến dưới 40%....</p>	<p>Khoản 5 Điều 115 Luật Doanh nghiệp:</p> <p>5. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên hoặc một tỷ lệ khác nhỏ hơn theo quy định tại Điều lệ công ty có quyền đề cử người vào Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát.</p>	<p>+ Bổ nội dung “trong thời hạn liên tục 06 tháng trở lên”;</p> <p>+ Sửa tỷ lệ nắm giữ cổ phần của cổ đông để được quyền đề cử đảm bảo tỷ lệ bắt đầu từ 10%.</p>
17	Khoản 6 Điều 26	<p>6. Thành viên Hội đồng quản trị sẽ không còn tư cách thành viên Hội đồng quản trị trong các trường hợp sau:</p> <p>a. Thành viên đó không đủ tư cách làm thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của Luật Doanh nghiệp hoặc bị pháp luật cấm không được làm thành viên Hội đồng quản trị;</p> <p>b. Thành viên đó gửi đơn</p>	<p>Khoản 1 và 2 Điều 160 Luật Doanh nghiệp:</p> <p>1. Đại hội đồng cổ đông miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị trong trường hợp sau đây:</p> <p>a) Không có đủ tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại Điều 155 của Luật này;</p> <p>b) Có đơn từ chức và được chấp thuận;</p>	<p>Đề nghị sửa lại phù hợp với Luật Doanh nghiệp. Theo đó, thành viên Hội đồng Quản trị chỉ mất tư cách sau khi bị miễn nhiệm/ bãi</p>

		<p>bằng văn bản xin từ chức đến trụ sở chính của Công ty;</p> <p>c. Thành viên đó bị rối loạn tâm thần và thành viên khác của Hội đồng quản trị có những bằng chứng chuyên môn chứng tỏ người đó không còn năng lực hành vi;</p> <p>d. Thành viên đó vắng mặt không tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị trong vòng 06 tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng;</p> <p>e. Thành viên đó bị bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông;</p> <p>f. Cung cấp thông tin cá nhân sai khi gửi cho Công ty với tư cách ứng viên Hội đồng quản trị;</p> <p>g. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.</p>	<p>c) Trường hợp khác quy định tại Điều lệ công ty.</p> <p>2. Đại hội đồng cổ đông bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị trong trường hợp sau đây:</p> <p>a) Không tham gia các hoạt động của Hội đồng quản trị trong 06 tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng;</p> <p>b) Trường hợp khác quy định tại Điều lệ công ty.</p> <p>3. Khi xét thấy cần thiết, Đại hội đồng cổ đông quyết định thay thế thành viên Hội đồng quản trị; miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị ngoài trường hợp quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này.</p>	<p>nhiệm bởi ĐHCĐ.</p>
18	Điểm c Khoản 3 Điều 27	<p>c. Trong phạm vi quy định tại khoản 2 Điều 149 Luật Doanh nghiệp và trừ trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 135 Luật Doanh nghiệp, khoản 2 Điều 15 Điều lệ này, khoản 1 và khoản 3 Điều 162 Luật Doanh nghiệp phải do Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn, Hội đồng quản trị tùy từng thời điểm quyết định việc thực hiện, sửa đổi và hủy bỏ các hợp đồng lớn của Công ty (bao gồm các hợp đồng mua, bán, sáp nhập, thuê tóm công ty và liên doanh);</p>	<p>Thứ tự các Điều khoản được dẫn chiếu đã được thay đổi theo Luật Doanh nghiệp 2020.</p>	<p>Cập nhật phù hợp thực tiễn thay đổi</p>
19	Điểm b, e Khoản 2 Điều 34	<p>2. Tiêu chuẩn và điều kiện lựa chọn Kiểm soát viên:</p> <p>b. Kiểm soát viên phải là kiểm toán viên hoặc kế toán viên</p>	<p>- Điểm d Khoản 1 và Khoản 2 Điều 169 Luật Doanh nghiệp:</p> <p>d) Không phải là người quản lý công ty; <u>không nhất thiết phải là cổ đông</u> hoặc người lao động của công ty, trừ</p>	<p>Đề nghị xem xét, cân nhắc việc sửa đổi, điều chỉnh nội dung:</p> <p>1. Bỏ Điểm b</p>

		<p>e. Không được giữ các chức vụ quản lý Công ty; Là cổ đông sở hữu tối thiểu không phải một phần trăm (0,1%) vốn điều lệ của Công ty và cam kết nắm giữ trong suốt quá trình làm Kiểm Soát viên;</p>	<p>trường hợp Điều lệ công ty có quy định khác;</p> <p>- Theo chuẩn mực quản trị doanh nghiệp quốc tế, việc quy định kiểm soát viên phải là cổ đông là không cần thiết và có khả năng làm giảm tính độc lập về lợi ích của kiểm soát viên đối với Công ty.</p> <p>2. Ngoài các tiêu chuẩn, điều kiện quy định tại khoản 1 Điều này, Kiểm soát viên công ty đại chúng, doanh nghiệp nhà nước theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 88 của Luật này không được là người có quan hệ gia đình của người quản lý doanh nghiệp của công ty và công ty mẹ; người đại diện phần vốn của doanh nghiệp, người đại diện phần vốn nhà nước tại công ty mẹ và tại công ty.</p> <p>- Điều 286 Nghị định 155/2020/NĐ-CP</p> <p>1. Số lượng thành viên Ban kiểm soát ít nhất là 03 người và nhiều nhất là 05 người. <u>Thành viên Ban kiểm soát không nhất thiết phải là cổ đông của công ty.</u></p> <p>2. Thành viên Ban kiểm soát phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại Điều 169 Luật Doanh nghiệp, Điều lệ công ty và không thuộc các trường hợp sau:</p> <p>a) Làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của công ty;</p> <p>b) Là thành viên hay nhân viên của tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của công ty trong 03 năm liền trước đó.</p> <p>3. Trưởng Ban kiểm soát phải</p>	<p>“Kiểm soát viên phải là kiểm toán viên hoặc kế toán viên”</p> <p>2. Bỏ nội dung “Là cổ đông sở hữu tối thiểu không phải một phần trăm (0,1%) vốn điều lệ của Công ty và cam kết nắm giữ trong suốt quá trình làm Kiểm Soát viên” tại khoản e để phù hợp với quy định pháp luật và thông lệ thị trường</p>
--	--	---	---	--

			<p>có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc một trong các chuyên ngành kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành có liên quan đến hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp, trừ trường hợp Điều lệ công ty có quy định tiêu chuẩn khác cao hơn.</p> <p>=&gt; <u>Như vậy cả Luật Doanh nghiệp và pháp luật chứng khoán đều đã bỏ nội dung quy định về việc Kiểm soát viên phải là kiểm toán viên hoặc kế toán viên.</u></p>	
20	Khoản 4 Điều 34	<p>1. Việc ứng cử, đề cử Kiểm soát viên được thực hiện như sau: Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục 06 tháng được đề cử một (01) ứng viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử hai (02) thành viên; từ 30% đến dưới 40%....</p>	<p>Khoản 5 Điều 115 Luật Doanh nghiệp:</p> <p>5. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên hoặc một tỷ lệ khác nhỏ hơn theo quy định tại Điều lệ công ty có quyền đề cử người vào Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát.</p>	<p>+ Bỏ nội dung “trong thời hạn liên tục 06 tháng”;</p> <p>+ Sửa tỷ lệ nắm giữ cổ phần của cổ đông để được quyền đề cử đảm bảo tỷ lệ bắt đầu từ 10%.</p>
21	Khoản 4 Điều 47	<p>4. Kiểm toán viên thực hiện việc kiểm toán Công ty sẽ được phép tham dự mọi cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và được quyền nhận các thông báo và các thông tin khác liên quan đến cuộc họp Đại hội đồng cổ đông mà các cổ đông được quyền nhận và được phát biểu ý kiến tại Đại hội về các vấn đề có liên quan đến kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty.</p>	<p>Khoản 4 Điều 273 Nghị định 155/2020/NĐ-CP:</p> <p>4. ... Trường hợp Báo cáo kiểm toán báo cáo tài chính năm của công ty có các khoản ngoại trừ trọng yếu, ý kiến kiểm toán trái ngược hoặc từ chối, công ty đại chúng phải mời đại diện tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính của công ty dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên và đại diện tổ chức kiểm toán được chấp thuận nêu trên có trách nhiệm tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên của công ty đại chúng.</p>	<p>Đề nghị xem xét sửa để đảm bảo phù hợp với quy định pháp luật.</p>

Việt Trì, ngày 19 tháng 03 năm 2021

**TỜ TRÌNH***(V/v thông qua kế hoạch kinh doanh, lợi nhuận và cổ tức năm 2021)***Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần CMC**

Căn cứ vào kết quả hoạt động kinh doanh năm 2020 và định hướng kế hoạch kinh doanh năm 2021. HĐQT kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua kế hoạch kinh doanh, lợi nhuận và cổ tức năm 2021 với các chỉ tiêu cơ bản như sau:

Các chỉ tiêu chủ yếu	ĐVT	KH năm 2021
1. Tổng giá trị sản lượng	Tỷ đồng	1.300
2. Tổng giá trị kim ngạch Xuất nhập khẩu	USD	10.000.000
3. Sản phẩm sản xuất (Gạch+Ngói)	M <sup>2</sup>	16.000.000
4. Sản phẩm xuất bán (Gạch+Ngói)	M <sup>2</sup>	17.500.000
5. Doanh thu	Tỷ đồng	1.450
6. Lợi nhuận (trước thuế TNDN)	Tỷ đồng	136,2
7. Các khoản nộp ngân sách	Tỷ đồng	80
8. Vốn Điều lệ	Đồng	366.908.870.000
9. Tỷ suất lợi nhuận/Doanh thu	%	9,4
10. Đầu tư và phát triển	Tỷ đồng	300-500
11. Lao động bình quân/năm	Người	1.000
12. Thu nhập bình quân/người/tháng	Triệu đồng	10-10,5
13. Chi khen thưởng, phúc lợi	Triệu đồng	13.800
14. Cổ tức dự kiến chia	%	20

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua kế hoạch kinh doanh, lợi nhuận và cổ tức năm 2021 với các chỉ tiêu cơ bản như trên, đồng thời ủy quyền cho HĐQT chủ động điều chỉnh các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh, lợi nhuận, kế hoạch đầu tư phù hợp với tình hình hoạt động của Công ty và diễn biến thị trường.

***Trân trọng!*****Nơi nhận:**

- Như trên

- Lưu TCHC, HĐQT, TCKT.

**T.M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH****Dương Quốc Chính**

Việt Trì, ngày 17 tháng 03 năm 2021

**TỜ TRÌNH**

(V/v Bầu Thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2021-2026)

**Kính gửi:** Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần CMC

- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần CMC
- Căn cứ Nghị quyết số 02/2021/NQ-HĐQT ngày 23/01/2021 về việc Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.
- Căn cứ nhiệm kỳ hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần CMC.
- Căn cứ vào danh sách đề cử thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2021-2026
- Căn cứ tình hình thực tế của đơn vị.

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét phê chuẩn việc bầu thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2021-2026, cụ thể như sau:

1. Số lượng thành viên được bầu vào HĐQT là bảy (07) thành viên.
2. Danh sách ứng cử viên để Đại hội đồng cổ đông bầu làm thành viên HĐQT được tổng hợp theo danh sách dưới đây:

STT	HỌ VÀ TÊN ỨNG CỬ VIÊN	GHI CHÚ
1	Ông: Ngô Đức Vũ	
2	Ông: Nguyễn Văn Hiếu	
3	Bà: Phan Thị Thu Thảo	
4	Ông: Trần Hữu Chuyền	
5	Ông: Nguyễn Quang Huy	
6	Ông: Bùi Quang Minh	
7	Ông: Hoàng Việt	

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

**Trân trọng!**

**Nơi nhân:**

- Như trên
- Lưu VT, HĐQT, TCKT. *α*

**T.M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Đương Quốc Chính**

**DANH SÁCH TRÍCH NGANG**  
**ỨNG CỬ VIÊN THAM GIA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NHIỆM KỲ 2021 – 2026**

STT	Họ và tên	Năm sinh	Quốc tịch	Trình độ chuyên môn	Chức vụ hiện nay tại Công ty cổ phần CMC
1	Nguyễn Quang Huy	20/07/1964	Đồng Thịnh – Sông Lô – Vĩnh Phúc	- Cử nhân kinh tế	TV HĐQT Tổng giám đốc
2	Ngô Đức Vũ	20/07/1976	Bắc Ninh	- Cử nhân quản trị kinh doanh. - Thạc sỹ quản lý tài chính - Thạc sỹ quản trị kinh doanh	Không
3	Nguyễn Văn Hiếu	26/08/1982	Thanh Chương, Nghệ An	- Cử nhân kinh tế	Không
4	Phan Thị Thu Thảo	28/05/1982	Hà Nội	- Cử nhân kế toán - Thạc sỹ quản trị kinh doanh	Không
5	Trần Hữu Chuyên	11/01/1959	Thái Bình	- Kỹ sư Điện hóa	Không
6	Bùi Quang Minh	29/09/1991	Bình Thanh, Kiến Xương, Thái Bình	- Cử nhân Quản trị kinh doanh – ĐH Aston	Không
7	Hoàng Việt	24/10/1976	Cẩm Khê, Phú Thọ	- Thạc sỹ Kinh tế	Không

Việt Trì, ngày 18 tháng 03 năm 2021

**HỘI BAN TỔ CHỨC**  
**CHỦ TỊCH HĐQT**



Đương Quốc Chính



Việt Trì, ngày 18 tháng 03 năm 2021

**TỜ TRÌNH**

(V/v Bầu Thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2021-2026)

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần CMC**

- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần CMC
- Căn cứ Nghị quyết số 02/2021/NQ-HĐQT ngày 23/01/2021 về việc Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.
- Căn cứ nhiệm kỳ hoạt động của Ban kiểm soát Công ty Cổ phần CMC.
- Căn cứ vào danh sách đề cử thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2021-2026.
- Căn cứ vào đơn xin rút khỏi danh sách đề cử của Bà Nguyễn Hồng Oanh, ngày 18/03/2021
- Căn cứ tình hình thực tế của đơn vị.

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét phê chuẩn việc bầu thành viên Thành viên ban kiểm soát nhiệm kỳ 2021-2026, cụ thể như sau:

1. Số lượng thành viên được bầu vào Ban kiểm soát là ba (03) thành viên.
2. Danh sách ứng cử viên để Đại hội đồng cổ đông bầu làm thành viên HĐQT được tổng hợp theo danh sách dưới đây:

STT	HỌ VÀ TÊN ỨNG CỬ VIÊN	GHI CHÚ
1	Bà: Phan Thùy Giang	
2	Ông: Trần Đức Thanh	
3	Ông: Trần Đức Hiệp	

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

**Trân trọng!**

**Nơi nhận:**

- Như trên
- Lưu VT, HĐQT, TCKT.



**Dương Quốc Chính**

**DANH SÁCH TRÍCH NGANG**  
**ỨNG CỬ VIÊN THAM GIA BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ 2021 – 2026**

STT	Họ và tên	Năm sinh	Quê quán	Trình độ chuyên môn	Chức vụ hiện nay tại Công ty cổ phần CMC
1	Trần Đức Thanh	07/08/1981	Tân Mỹ, Yên Dũng, Bắc Giang	- Thạc sỹ kinh tế	Không
2	Phan Thùy Giang	26/11/1979	Hoa Thành, Yên Thành, Nghệ An	- Thạc sỹ tài chính	Không
3	Trần Đức Hiệp	16/09/1979	Cắm Sơn, Cẩm Thủy, Thanh Hóa	- Cử nhân kế toán, kiểm toán	Không

Việt Trì, ngày 18 tháng 03 năm 2021

**T. M. BAN T. CHỨC**  
**CH. T. CH. H. Đ. Q. T.**



**Dương Quốc Chính**

**DỰ THẢO**

Việt Trì, ngày 20 tháng 03 năm 2021

**NGUYÊN TẮC VÀ THẺ LỆ BIỂU QUYẾT  
TẠI CUỘC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2021  
CÔNG TY CỔ PHẦN CMC**

Việc biểu quyết thông qua các Báo cáo, Tờ trình, Nghị quyết và các nội dung họp của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021 Công ty cổ phần CMC theo nguyên tắc và thẻ lệ sau đây:

**1. Nguyên tắc:**

- Tất cả các vấn đề trong chương trình họp của Đại hội đều phải được Đại hội đồng cổ đông thảo luận và lấy biểu quyết công khai bằng cách giơ Thẻ biểu quyết hoặc bỏ phiếu kín bằng Phiếu biểu quyết (*tùy từng nội dung biểu quyết*) đối với tất cả cổ đông và/hoặc đại diện theo ủy quyền.
- Thẻ biểu quyết/Phiếu biểu quyết được Công ty in và được phát cho cổ đông/đại diện theo ủy quyền tại thời điểm bắt đầu. Mỗi cổ đông/đại diện theo ủy quyền được cấp một Thẻ biểu quyết và một Phiếu biểu quyết. Trên Thẻ biểu quyết ghi rõ Mã số cổ đông, Họ và tên, Số phiếu biểu quyết của cổ đông đó. Trên Phiếu biểu quyết, ngoài các nội dung như ghi nhận tại Thẻ biểu quyết còn có các nội dung biểu quyết theo Chương trình họp của Đại hội đồng cổ đông và phần chữ ký của cổ đông/ Người được ủy quyền của cổ đông.

**2. Phương thức biểu quyết:**

**2.1. Phương thức giơ Thẻ biểu quyết**

**❖ Các nội dung biểu quyết bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết:**

- Thông qua Quy chế tổ chức Đại hội;
- Thông qua Nguyên tắc và thẻ lệ biểu quyết tại Đại hội
- Thông qua Chương trình Đại hội;
- Thông qua thành phần Ban kiểm phiếu;
- Thông qua Tờ trình sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty;
- Thông qua Tờ trình Bầu Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2021 – 2026;

- Thông qua Tờ trình Bầu Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2021 – 2026;
- Thông qua Quy chế bầu cử Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát;
- Thông qua Biên bản họp, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông;
- Một số nội dung khác thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông do Chủ tọa quyết định.

❖ **Cách biểu quyết bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết:**

- Cổ đông và/hoặc đại diện theo ủy quyền (tán thành, không tán thành, không có ý kiến) đối với một vấn đề bằng cách trực tiếp giơ Thẻ biểu quyết tại Đại hội;
- Khi tiến hành biểu quyết tại Đại hội, các cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền biểu quyết tán thành thông qua sẽ giơ Thẻ biểu quyết lên cao. Thành viên Ban kiểm phiếu sẽ đánh dấu Mã số cổ đông và số cổ phần có quyền biểu quyết tương ứng của từng cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền tán thành. Tương tự, theo sự điều hành của Chủ tọa, các cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền không tán thành hoặc không có ý kiến sẽ lần lượt giơ Thẻ biểu quyết;
- Ngay sau khi hoàn thành phần Biểu quyết thông qua mỗi nội dung được Chủ tọa đề nghị xin ý kiến Đại hội, Ban Kiểm phiếu sẽ tiến hành kiểm phiếu và Ban Kiểm phiếu/ Chủ tọa công bố kết quả biểu quyết trước toàn Đại hội.

**2.2. Phương thức bỏ phiếu kín**

❖ **Các nội dung biểu quyết bằng phương thức bỏ phiếu kín (Phiếu biểu quyết):**

- Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2020, nhiệm kỳ 2016-2021 và nhiệm vụ năm 2021;
- Báo cáo của Ban Tổng giám đốc về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020, nhiệm kỳ 2016-2021 và kế hoạch năm 2021;
- Báo cáo của Ban kiểm soát về hoạt động của Công ty năm 2020, nhiệm kỳ 2016-2021;
- Báo cáo thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2020;
- Tờ trình thông qua Báo cáo Tài chính đã được kiểm toán năm 2020;
- Tờ trình thông qua thù lao, thưởng của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và các cán bộ quản lý năm 2021
- Tờ trình thông qua phương án phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức và trích lập các Quỹ năm 2020;
- Tờ trình thông qua việc lựa chọn công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021;
- Tờ trình Thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021;

- Tờ trình Thông qua việc cổ đông mua trên 25% cổ phần mà không phải chào mua công khai;
- Một số nội dung khác thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

❖ **Cách biểu quyết bằng hình thức bỏ phiếu kín:**

- Cổ đông và/hoặc đại diện theo ủy quyền tích (X) hoặc (√) vào ô Tán thành/Không tán thành/Không có ý kiến đối với vấn đề cần lấy biểu quyết được ghi trong Phiếu biểu quyết; Ký và ghi rõ họ tên vào Phiếu biểu quyết.
- Sau khi hoàn thành, cổ đông và/hoặc đại diện theo ủy quyền bỏ phiếu theo hướng dẫn của Ban Kiểm phiếu tại Đại hội.
- Sau khi đảm bảo tất cả cổ đông và/hoặc đại diện theo ủy quyền tham gia Đại hội đã bỏ phiếu xong, Ban kiểm phiếu sẽ tiến hành kiểm phiếu và công bố kết quả kiểm phiếu trước toàn Đại hội.

**3. Thẻ lệ biểu quyết:**

- 3.1. Cứ 01 (một) cổ phần tương đương với một quyền biểu quyết. Mỗi cổ đông và/hoặc đại diện theo ủy quyền tham dự đại diện cho một hoặc nhiều quyền biểu quyết sẽ được cấp 01 (một) thẻ biểu quyết và 01 (một) Phiếu biểu quyết tích hợp số quyền biểu quyết tương ứng.
- 3.2. Ban Kiểm phiếu có trách nhiệm xác định tính hợp lệ của Phiếu biểu quyết, kiểm đếm kết quả biểu quyết cho từng nội dung, vấn đề được biểu quyết tại Đại hội. Kết quả kiểm phiếu tương ứng với từng vấn đề, nội dung đã được biểu quyết được ghi nhận tại Biên bản Kiểm phiếu.
- 3.3. Điều kiện xác định các vấn đề đã được Đại hội quyết định thông qua phải tuân thủ quy định tại Điều lệ Công ty và Quy chế tổ chức Đại hội (Điều 9).

**4. Tính hợp lệ của Phiếu biểu quyết**

- 4.1. Phiếu biểu quyết hợp lệ khi có đủ các điều kiện sau:
  - a) Phiếu biểu quyết có chữ ký và ghi rõ họ tên của cổ đông/người đại diện được ủy quyền của cổ đông
  - b) Được bỏ vào hòm phiếu trước khi việc bỏ phiếu kết thúc và hòm phiếu được niêm phong.
  - c) Không thuộc trường hợp quy định tại mục 6.3 Điều này.
- 4.2. Phiếu biểu quyết không hợp lệ nếu thuộc một trong các trường hợp sau:
  - a) Phiếu biểu quyết không phải do Ban tổ chức Đại hội phát ra;
  - b) Phiếu biểu quyết không có dấu của Công ty;
  - c) Phiếu biểu quyết bị rách, gach, tẩy xóa, sửa chữa, ghi thêm nội dung biểu quyết không thuộc chương trình Đại hội đã được Đại hội đồng cổ đông thông



- qua và được thông báo trước khi tiến hành bỏ phiếu;
- d) Phiếu biểu quyết ghi thêm những thông tin khác, thêm ký hiệu không phù hợp;
  - e) Phiếu không ký tên và ghi rõ họ tên;
  - f) Phiếu biểu quyết nộp cho Ban kiểm phiếu sau khi việc bỏ phiếu kết thúc và hòm phiếu đã được niêm phong.
- 4.3 Các Phiếu biểu quyết không hợp lệ không được tính vào kết quả biểu quyết.
- 4.4. Phiếu biểu quyết hợp lệ nhưng có chứa một hoặc một số hoặc tất cả nội dung biểu quyết không được Cổ đông và/hoặc đại diện theo ủy quyền tích (X) hoặc (✓) vào ô Tán thành/Không tán thành/Không có ý kiến tương ứng thì ý kiến của Cổ đông và/hoặc đại diện theo ủy quyền đối với nội dung đó sẽ được tính là “Không có ý kiến”
- Nguyên tắc, thể lệ biểu quyết này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội thông qua.

**T.M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**



**Đương Quốc Chính**



**QUY CHẾ TỔ CHỨC  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2021  
CÔNG TY CỔ PHẦN CMC**

**Chương I**

**NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1: Phạm vi điều chỉnh**

Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông sử dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021 của Công ty cổ phần CMC (*sau đây gọi tắt là Công ty*).

Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của các bên tham gia Đại hội, điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội.

**Điều 2: Đối tượng áp dụng**

Cổ đông và các bên tham gia có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

**Chương II**

**QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN THAM GIA ĐẠI HỘI**

**Điều 3: Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông phổ thông**

**3.1. Điều kiện tham dự**

Cổ đông là tổ chức, cá nhân sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty vào ngày chốt danh sách cổ đông được quyền tham gia Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021 của Công ty.

**3.2. Quyền của các cổ đông hợp lệ đủ điều kiện khi tham dự Đại hội**

- a. Được biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.
- b. Được uỷ quyền bằng văn bản cho người đại diện thay mặt mình tham dự và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông.

c. Ban tổ chức Đại hội sẽ thông báo công khai toàn bộ nội dung chương trình Đại hội. Tất cả cổ đông đủ điều kiện được tham gia ý kiến trực tiếp hoặc thông qua đại diện ủy quyền của mình. Tất cả các ý kiến tham gia đều được thảo luận tại Đại hội đồng cổ đông.

d. Tại Đại hội đồng cổ đông, mỗi cổ đông, đại diện cổ đông khi tới tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ sẽ được nhận một (01) Thẻ biểu quyết, *một (01) Phiếu biểu quyết*, một (01) Phiếu bầu cử thành viên Hội đồng quản trị và một (01) Phiếu bầu cử Thành viên Ban kiểm soát. Trên Thẻ biểu quyết ghi rõ Mã số cổ đông, Họ và tên, Số phiếu biểu quyết của cổ đông đó. Trên Phiếu biểu quyết, ngoài các nội dung như ghi nhận tại Thẻ biểu quyết còn có các nội dung biểu quyết theo Chương trình họp của Đại hội đồng cổ đông và phần chữ ký của cổ đông/ Người được ủy quyền của cổ đông. Trên Phiếu bầu cử thành viên Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát, ngoài các nội dung như ghi nhận tại Thẻ biểu quyết còn có các nội dung thể hiện Số phiếu bầu cử của cổ đông đó (tương ứng số cổ phần có quyền biểu quyết mà cổ đông sở hữu hoặc đại diện nhân với số ứng viên Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát được bầu), nội dung bầu cử theo đúng danh sách ứng viên được Đại hội thông qua và phần chữ ký của cổ đông/ Người được ủy quyền của cổ đông.

e. Các cổ đông, đại diện cổ đông khi tới dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông sau khi nghe báo cáo về các nội dung cần thông qua sẽ cùng thảo luận và thông qua từng nội dung bằng Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết và tiến hành bầu cử thành viên Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát bằng Phiếu bầu cử.

f. Các cổ đông có quyền đưa ra ý kiến của mình về các nội dung của Đại hội tại phần thảo luận bằng cách giơ tay phát biểu hoặc ghi câu hỏi ra Phiếu thảo luận.

g. Cổ đông hoặc đại diện cổ đông đến sau khi cuộc họp đã được khai mạc có quyền đăng ký ngay, sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại Đại hội, nhưng Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để cổ đông đăng ký và hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành sẽ không bị ảnh hưởng.

### **3.3. Nghĩa vụ của các cổ đông phổ thông khi tham dự Đại hội**

a. Tham dự hoặc ủy quyền tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định của Công ty và thực hiện quyền biểu quyết.

b. Tuân thủ các quy định tại Quy chế này.

c. Các cổ đông hay đại diện cổ đông khi tới tham dự cuộc họp phải mang theo (1) Thư mời họp, (2) CMND/Thẻ căn cước công dân/Hộ chiếu còn thời hạn sử dụng của người dự họp (bản gốc), (3) Giấy chứng nhận ĐKDN hoặc giấy tờ khác tương đương của cổ đông là tổ chức có đại diện dự họp (bản sao có chứng thực hợp lệ), (4) Giấy ủy quyền hợp lệ theo đúng mẫu của Công ty (trong trường hợp cổ đông ủy quyền cho đại diện dự họp), để xuất trình cho Ban Kiểm tra tư cách cổ đông khi đăng ký tham dự và phải hoàn thành các thủ tục đăng ký tham dự Đại hội theo quy định.

d. Nghiêm túc chấp hành nội quy tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, tôn trọng kết quả làm việc tại Đại hội.



#### **Điều 4: Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm tra tư cách cổ đông**

Ban kiểm tra tư cách cổ đông gồm tối đa 03 người, bao gồm 01 Trưởng Ban và tối đa 02 thành viên do Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty chỉ định. Nhiệm vụ của Ban Kiểm tra tư cách cổ đông bao gồm:

- Thẩm tra tư cách cổ đông và đại diện theo ủy quyền tham dự Đại hội.
- Ban kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo với Đại hội đồng cổ đông tình hình cổ đông dự họp. Nếu cuộc họp có đủ số lượng cổ đông/ người được ủy quyền của cổ đông có quyền dự họp đại diện cho ít nhất 51% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự thì cuộc họp Đại hội đồng cổ đông Công ty được tiến hành theo đúng quy định.
- Ban Kiểm tra tư cách cổ đông phải lập Biên bản kiểm tra tư cách cổ đông, báo cáo và chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông khi thực hiện nhiệm vụ của mình.
- Sau Đại hội, Ban Kiểm tra tư cách cổ đông phải bàn giao Biên bản kiểm tra tư cách cổ đông kèm theo danh sách cổ đông dự họp cho Ban Tổ chức Đại hội phục vụ công tác lưu trữ.
- Thực hiện các công việc khác theo yêu cầu hoặc phân công của Chủ tọa.

#### **Điều 5: Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa và Ban Thư ký**

5.1. Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty là chủ tọa Đại hội, trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc thì các thành viên Hội đồng quản trị còn lại bầu một người trong số họ làm Chủ tọa Đại hội.

Chủ tọa điều hành công việc của Đại hội theo nội dung, chương trình mà Hội đồng quản trị trình và được Đại hội thông qua.

##### **5.2. Nhiệm vụ của Chủ tọa:**

a. Điều hành các hoạt động của Đại hội đồng cổ đông Công ty theo chương trình dự kiến của HĐQT đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;

b. Hướng dẫn các cổ đông và/hoặc đại diện theo ủy quyền và Đại hội thảo luận các nội dung có trong chương trình;

c. Trình dự thảo, kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội biểu quyết;

d. Thảo luận, làm rõ những nội dung liên quan đến chương trình Đại hội theo đề nghị của cổ đông.

e. Quyết định và xử lý các vấn đề phát sinh trong suốt quá trình Đại hội.

5.3. Ban thư ký của Đại hội bao gồm tối đa 02 người do Chủ tọa chỉ định; chịu trách nhiệm trước Chủ tọa, Đại hội đồng cổ đông về nhiệm vụ của mình và dưới sự điều hành của Chủ tọa..

##### **5.4. Nhiệm vụ của Ban Thư ký:**

- a. Hỗ trợ Đoàn Chủ tịch công bố nội dung chương trình, dự thảo các văn kiện, kết luận, Nghị quyết của Đại hội và thông báo của Đoàn Chủ tịch gửi đến các cổ đông khi được yêu cầu;
- b. Tiếp nhận, sắp xếp phiếu đăng ký phát biểu các ý kiến của các cổ đông, chuyển Đoàn Chủ tịch quyết định;
- c. Ghi chép đầy đủ trung thực toàn bộ nội dung diễn biến Đại hội và các vấn đề đã được các cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý vào Biên bản họp Đại hội;
- d. Soạn thảo Nghị quyết về các vấn đề được thông qua tại Đại hội;
- e. Đọc nội dung Biên bản họp làm cơ sở để Đại hội thông qua;
- f. Thực hiện các công việc khác theo yêu cầu hoặc phân công của Chủ tọa.

### **Điều 6: Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm phiếu**

**6.1.** Ban kiểm phiếu của Đại hội gồm tối đa 03 người, bao gồm 01 Trưởng Ban và tối đa 02 thành viên do Chủ tọa đề nghị và được Đại hội biểu quyết thông qua.

**6.2.** Nhiệm vụ của Ban kiểm phiếu:

- a. Phổ biến Thẻ lệ biểu quyết, Quy chế bầu cử và hướng dẫn các cổ đông thực hiện biểu quyết và/hoặc bầu cử;
- b. Xác định chính xác kết quả biểu quyết về từng vấn đề xin biểu quyết, xác định số phiếu bầu cử thành viên Hội đồng Quản trị, số phiếu bầu cử thành viên Ban kiểm soát tại Đại hội;
- c. Xem xét và báo cáo Đại hội những trường hợp vi phạm thẻ lệ biểu quyết, quy chế bầu cử hoặc đơn thư khiếu nại về kết quả biểu quyết, bầu cử.
- d. Thông báo kết quả biểu quyết, bầu cử cho Ban thư ký cập nhật vào nội dung Biên bản họp;
- e. Ban kiểm phiếu phải lập Biên bản Kiểm phiếu biểu quyết, Biên bản Kiểm phiếu bầu cử, báo cáo và chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông khi thực hiện nhiệm vụ của mình.
- f. Sau Đại hội, Ban Kiểm phiếu phải bàn giao các Biên bản kiểm phiếu kèm theo toàn bộ Phiếu biểu quyết, Phiếu bầu cử cho Ban Tổ chức Đại hội phục vụ công tác lưu trữ.
- g. Thực hiện các công việc khác theo yêu cầu hoặc phân công của Chủ tọa.

## **Chương III**

### **TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI**

**Điều 7: Điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông**

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông/đại diện được ủy quyền dự họp đại diện cho ít nhất năm mươi một phần trăm (51%) tổng số cổ phần có quyền biểu quyết..

Trường hợp không có đủ số lượng đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, Ban kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo tình hình cổ đông tham dự trước Đại hội và lập Biên bản kiểm tra tư cách cổ đông tương ứng. Người triệu tập họp tuyên bố lý do dẫn tới cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành. Đại hội phải được triệu tập lại trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ ngày dự định tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông triệu tập lần thứ hai chỉ được tiến hành khi có thành viên tham dự là các cổ đông và những đại diện được uỷ quyền dự họp đại diện cho ít nhất ba mươi ba phần trăm (33%) tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Trường hợp đại hội lần thứ hai không được tiến hành do không có đủ số đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, Ban kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo tình hình cổ đông tham dự trước Đại hội và lập Biên bản kiểm tra tư cách cổ đông tương ứng. Người triệu tập họp tuyên bố lý do dẫn tới cuộc họp lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba có thể được triệu tập trong vòng hai mươi (20) ngày kể từ ngày dự định tiến hành đại hội lần hai, và trong trường hợp này đại hội được tiến hành không phụ thuộc vào số lượng cổ đông hay đại diện uỷ quyền tham dự và được coi là hợp lệ và có quyền quyết định tất cả các vấn đề mà Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất có thể phê chuẩn.

#### **Điều 8: Biểu quyết, bầu cử tại Đại hội**

**8.1.** Việc biểu quyết tại đại hội sẽ tuân thủ theo các nguyên tắc, yêu cầu quy định tại Nguyên tắc và Thể lệ Biểu quyết được Đại hội chính thức thông qua, dưới sự điều hành của Chủ tọa và hướng dẫn, kiểm đếm, kiểm tra của Ban Kiểm phiếu

**8.2.** Việc bầu cử thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2021 – 2026, và bầu cử thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2021 – 2026 được thực hiện theo Quy chế bầu cử được Đại hội chính thức thông qua, dưới sự điều hành của Chủ tọa và hướng dẫn, kiểm đếm, kiểm tra của Ban Kiểm phiếu.

### **Chương IV**

#### **KẾT THÚC ĐẠI HỘI**

#### **Điều 9: Thông qua quyết định của cuộc họp Đại hội đồng cổ đông**

Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến sửa đổi, bổ sung Điều lệ của Công ty, loại cổ phần và số lượng cổ phần được quyền chào bán của từng loại; tổ chức lại, giải thể Công ty; thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty; thay đổi ngành, nghề, lĩnh vực kinh doanh; dự án đầu tư hoặc mua bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn hơn ba mươi lăm phần trăm (35%) tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính kỳ gần nhất được kiểm toán của Công ty được thông qua khi có từ sáu mươi lăm phần trăm (65%) trở lên tổng số

552  
TY  
ÁN  
3  
PHÚT

phiếu biểu quyết của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được uỷ quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông tán thành.

Quyết định của Đại hội đồng cổ đông đối với các vấn đề khác được thông qua khi có từ năm mươi một phần trăm (51%) trở lên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được uỷ quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông tán thành.

#### **Điều 10: Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông**

Tất cả các nội dung tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được thư ký Đại hội ghi vào biên bản Đại hội. Biên bản Đại hội được lập xong, đọc và thông qua trước khi kết thúc cuộc họp và được lưu giữ vào sổ biên bản của Công ty. Biên bản Đại hội đồng cổ đông phải được công bố trên website của Công ty trong thời hạn hai mươi bốn (24) giờ và gửi cho tất cả các cổ đông trong thời hạn mười lăm (15) ngày kể từ ngày kết thúc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông. Việc gửi biên bản họp Đại hội đồng cổ đông có thể thay thế bằng việc đăng tải lên Website của Công ty.

### **Chương V**

#### **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

#### **Điều 11: Hiệu lực thi hành**

Cổ đông, đại diện theo uỷ quyền tham dự họp Đại hội phải chấp hành nghiêm chỉnh Quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông. Cổ đông, đại diện theo uỷ quyền vi phạm Quy chế này thì tùy theo mức độ cụ thể Đoàn Chủ tịch sẽ xem xét và có hình thức xử lý theo Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp.

Quy chế này được trình bày trước Đại hội cổ đông Công ty và được thông qua khi được sự tán thành của ít nhất 51% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Quy chế này có hiệu lực kể từ thời điểm được Đại hội đồng Cổ đông thường niên 2021 của Công ty thông qua và có hiệu lực đối với Đại hội.

Chủ tịch HĐQT – Chủ tọa Đại hội sẽ thay mặt ký, ban hành Quy chế này sau khi Đại hội đồng cổ đông thông qua toàn văn Quy chế.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**  
CÔNG TY  
CỔ PHẦN  
**CMC**  
Đ. Quốc Chính  
Đương Quốc Chính



CÔNG TY CỔ PHẦN CMC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**DỰ THẢO**

## QUY CHẾ

**BẦU CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT**

**NHIỆM KỲ 2021 – 2026**

**TẠI CUỘC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2021**

**CÔNG TY CỔ PHẦN CMC**

## CHƯƠNG I

### QUY ĐỊNH CHUNG

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng thực hiện bầu cử**

- 1.1. Quy chế này được sử dụng cho việc bầu cử thành viên Hội đồng quản trị (“**HDQT**”) với số lượng là bảy (07) thành viên, và bầu cử thành viên Ban Kiểm soát (“**BKS**”) với số lượng là ba (03) thành viên, nhiệm kỳ 2021 - 2026 của Công ty Cổ phần CMC (“**Công ty**”) tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 (“**DHĐCD**”).
- 1.2. Đối tượng thực hiện bầu cử: Cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và đại diện theo ủy quyền dự họp của cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội.

## CHƯƠNG II

### ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT

**Điều 2. Tiêu chuẩn và điều kiện ứng viên đề cử, tự ứng cử**

2.1 Tiêu chuẩn, điều kiện để làm thành viên HDQT:

- Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định tại Luật doanh nghiệp;
- Thành viên Hội đồng quản trị không được đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của năm (05) công ty khác.
- Thành viên độc lập Hội đồng quản trị ngoài các điều kiện trên còn phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Pháp luật có liên quan.

## 2.2 Tiêu chuẩn, điều kiện để làm thành viên BKS:

- Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ và không thuộc đối tượng bị cấm quản lý và thành lập doanh nghiệp theo quy định của Luật doanh nghiệp và pháp luật có liên quan;
- Kiểm soát viên không phải là người trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty và không phải là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty trong ba (03) năm liền trước đó;
- Kiểm soát viên không làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty;
- Không được giữ các chức vụ quản lý Công ty;
- Kiểm soát viên không phải là vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và người quản lý khác; người đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc đang phải chấp nhận hình phạt tù hoặc bị Tòa án tước quyền hành nghề vì phạm các tội buôn lậu, làm hàng giả, kinh doanh trái phép, trốn thuế, lừa dối khách hàng và các tội khác theo quy định của pháp luật.

## Điều 3. Quyền đề cử ứng cử viên, tự ứng cử

### 3.1. Đối với ứng cử viên thành viên Hội đồng Quản trị:

Các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền gộp số cổ phần của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị.

- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ mười phần trăm (10%) đến dưới hai mươi phần trăm (20%) được đề cử một (01) ứng viên;
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ hai mươi phần trăm (20%) đến dưới ba mươi phần trăm (30%) được đề cử hai (02) ứng viên;
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ ba mươi phần trăm (30%) đến dưới bốn mươi phần trăm (40%) được đề cử tối đa ba (03) ứng viên;
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ bốn mươi phần trăm (40%) đến dưới năm mươi phần trăm (50%) được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên;
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ năm mươi phần trăm (50%) đến dưới sáu mươi phần trăm (60%) được đề cử tối đa năm (05) ứng viên;
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ sáu mươi phần trăm (60%) đến dưới bảy mươi phần trăm (70%) được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên;
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ bảy mươi phần trăm (70%) đến dưới tám mươi phần trăm (80%) được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên; và
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ tám mươi phần trăm (80%) đến dưới chín mươi phần trăm (90%) được đề cử tối đa tám (08) ứng viên.

Trường hợp số lượng các ứng viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Hội đồng quản trị đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo một cơ chế do Công ty quy định. Cơ chế đề cử hay cách thức Hội đồng quản trị đương nhiệm đề cử ứng cử viên Hội đồng quản trị phải được công bố rõ ràng và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành đề cử.

### 3.2. Đối với ứng cử viên thành viên Ban Kiểm soát:

Các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền gộp số cổ phần của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị.

- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ mười phần trăm (10%) đến dưới hai mươi phần trăm (20%) được đề cử một (01) ứng viên;
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ hai mươi phần trăm (20%) đến dưới ba mươi phần trăm (30%) được đề cử hai (02) ứng viên;
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ ba mươi phần trăm (30%) đến dưới bốn mươi phần trăm (40%) được đề cử tối đa ba (03) ứng viên;
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ bốn mươi phần trăm (40%) đến dưới năm mươi phần trăm (50%) được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên;
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ năm mươi phần trăm (50%) đến dưới sáu mươi phần trăm (60%) được đề cử tối đa năm (05) ứng viên;

Trường hợp số lượng các ứng viên Ban kiểm soát thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Ban kiểm soát đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo cơ chế được Công ty quy định tại Quy chế nội bộ về quản trị Công ty. Cơ chế Ban kiểm soát đương nhiệm đề cử ứng viên Ban kiểm soát phải được công bố rõ ràng và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành đề cử

## **Điều 4. Hồ sơ tham gia đề cử, ứng cử thành viên HĐQT, thành viên BKS**

### 4.1. Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử thành viên HĐQT, thành viên BKS bao gồm:

- a) Đơn đề cử, ứng cử thành viên HĐQT, thành viên BKS (theo mẫu);
- b) Sơ yếu lý lịch (có dán ảnh) có xác nhận của chính quyền địa phương hoặc cơ quan công tác;
- c) Bản sao có công chứng CMND, các bằng cấp chứng nhận trình độ văn hóa và trình độ chuyên môn;

### 4.2. Hồ sơ đề cử, ứng cử phải được gửi về Ban Tổ chức Đại hội chậm nhất vào ngày 16/03/2021 theo địa chỉ sau đây:

**Công ty Cổ phần CMC – Phòng Tổ chức Hành chính**

Địa điểm: Lô B10 - B11 Khu công nghiệp Thụy Vân, Xã Thụy Vân, Thành phố Việt Trì, Tỉnh Phú Thọ, Việt Nam

Điện thoại: 0210 3991 706

Fax: 0210. 3991 800

- 4.3. Chỉ những hồ sơ đề cử/ứng cử đáp ứng đủ điều kiện đề cử/ứng cử và những ứng viên đáp ứng đủ điều kiện tương ứng của thành viên HĐQT, thành viên BKS mới được đưa vào danh sách ứng viên công bố tại Đại hội.

### CHƯƠNG III

## BẦU CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT

### Điều 5. Phương thức bầu cử và nguyên tắc trúng cử

- 5.1. Việc bầu thành viên HĐQT, thành viên BKS được thực hiện thông qua việc bỏ phiếu kín tại Đại hội theo phương thức bầu dồn phiếu;
- 5.2. Mỗi cổ đông/đại diện cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm sở hữu và được ủy quyền) nhân (x) với số thành viên được bầu của HĐQT/thành viên được bầu của BKS.

Ví dụ:

a. Giả sử ĐHCĐ cần bầu 07 thành viên HĐQT. Cổ đông Nguyễn Văn A đại diện 1.000 cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm sở hữu và được ủy quyền). Khi đó tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông Nguyễn Văn A là:

$$(1.000 \times 7) = 7.000 \text{ phiếu biểu quyết}$$

b. Giả sử ĐHCĐ cần bầu 03 thành viên BKS. Cổ đông Nguyễn Văn A nắm giữ 1.000 cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm sở hữu và được ủy quyền). Khi đó tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông Nguyễn Văn A là:

$$(1.000 \times 3) = 3.000 \text{ phiếu biểu quyết}$$

- 5.3. Cổ đông/đại diện cổ đông có thể dồn hết tổng số phiếu biểu quyết cho một hoặc một số ứng viên;
- 5.4. Tổng số phiếu bầu cho các ứng viên của một cổ đông không vượt quá tổng số phiếu bầu được phép của cổ đông/đại diện cổ đông đó.

### Điều 6. Phiếu bầu và ghi phiếu bầu

- 6.1. Mỗi cổ đông/đại diện cổ đông được ủy quyền dự họp sẽ được cấp một (01) Phiếu bầu cử HĐQT và một (01) Phiếu bầu cử BKS trên đó có ghi mã số cổ đông, số cổ phần và tổng số phiếu bầu của cổ đông tương ứng với số thành viên được bầu, danh sách các ứng cử viên được đề cử. Phiếu được đóng dấu của Công ty.
- 6.2. Phiếu bầu cử hợp lệ khi có đủ các điều kiện sau:



- a) Phiếu bầu cho ứng viên có tên trong danh sách và trong phạm vi số lượng thành viên cần bầu đã được ĐHDCĐ thống nhất thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu.
- b) Tổng số phiếu bầu cho các ứng viên nhỏ hơn hoặc bằng ( $\leq$ ) tổng số phiếu bầu được phép của cổ đông/ đại diện cổ đông đó.
- c) Không thuộc trường hợp quy định tại mục 6.3 Điều này.

**6.3. Phiếu bầu cử không hợp lệ nếu thuộc một trong các trường hợp sau:**

- a) Phiếu bầu cử không phải do Ban tổ chức Đại hội phát ra;
- b) Phiếu bầu cử không có dấu của Công ty;
- c) Phiếu bầu cử bị rách, gạch, tẩy xóa, sửa chữa, ghi thêm tên ứng viên không thuộc danh sách ứng viên đã được công bố tại Đại hội trước khi tiến hành bỏ phiếu;
- d) Phiếu bầu cử ghi thêm những thông tin khác, thêm ký hiệu không phù hợp;
- e) Phiếu bầu cử có tổng số phiếu bầu cho những ứng viên vượt quá tổng số phiếu bầu của cổ đông đó được quyền bầu;
- f) Phiếu bầu cho tổng số ứng viên vượt quá số lượng thành viên được bầu;
- g) Phiếu không ký tên và ghi rõ họ tên;
- h) Phiếu bầu cử nộp cho Ban kiểm phiếu sau khi việc bỏ phiếu kết thúc và hòm phiếu đã được niêm phong.

**6.4. Các Phiếu bầu cử không hợp lệ không được tính vào kết quả bầu cử.**

**6.5. Cách ghi Phiếu bầu cử:**

- a) Cổ đông có quyền lựa chọn các cách ghi phiếu như sau:
  - Ghi số phiếu muốn bầu vào cột Số phiếu bầu:
  - + Khi đồng ý bầu cho ứng viên, cổ đông viết số phiếu muốn bầu vào cột “Số phiếu bầu” tại dòng tương ứng với tên ứng viên đó. Số phiếu này không vượt quá tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông.
  - + Nếu không bầu cho ứng viên nào, cổ đông điền số “0” hoặc bỏ trống cột “Số phiếu bầu” tại dòng tương ứng với tên ứng viên đó.
  - Tích dấu (x) hoặc dấu (√) vào cột Số phiếu bầu:
  - + Khi đồng ý bầu dồn toàn bộ phiếu cho 1 ứng viên: tích vào cột “Số phiếu bầu” tại dòng tương ứng với tên ứng viên đó.
  - + Khi bầu đều phiếu cho các ứng viên: tích vào cột “Số phiếu bầu” tại dòng tương ứng với tên của tất cả ứng viên.
- b) Cổ đông/đại diện ủy quyền của cổ đông dự họp có thể dồn phiếu bầu cho một hoặc một số ứng viên hoặc không bầu cho ứng viên nào.

- 6.6. Trường hợp cổ đông trong quá trình ghi Phiếu bầu cử bị nhầm lẫn, với điều kiện chưa bỏ vào Hòm phiếu, thì được quyền trực tiếp gặp Trưởng ban kiểm phiếu để đổi lại Phiếu bầu cử nhằm đảm bảo quyền lợi cho cổ đông.

#### **Điều 7. Nguyên tắc bỏ phiếu bầu cử**

- 7.1. Ban kiểm phiếu sẽ lập Hòm phiếu bầu thành viên HĐQT và Hòm phiếu bầu thành viên BKS. Ban kiểm phiếu tiến hành kiểm tra Hòm phiếu trước sự chứng kiến của các cổ đông.
- 7.2. Việc bỏ phiếu được bắt đầu từ khi có hiệu lệnh của Chủ tọa cuộc họp hoặc Trưởng ban kiểm phiếu và kết thúc khi cổ đông cuối cùng có mặt tại Đại hội bỏ phiếu bầu vào Hòm phiếu hoặc sau 15 phút kể từ thời điểm bắt đầu tùy thuộc vào sự việc nào đến trước. Sau khi kết thúc việc bỏ phiếu, hòm phiếu sẽ được Ban kiểm phiếu niêm phong trước sự chứng kiến của các cổ đông.
- 7.3. Việc kiểm phiếu được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc và Hòm phiếu được niêm phong. Địa điểm kiểm phiếu phải đảm bảo nguyên tắc kín đáo, độc lập, để đảm bảo các thành viên Ban kiểm phiếu không bị can thiệp hoặc ảnh hưởng bởi những người khác trong toàn bộ quá trình kiểm phiếu.
- 7.4. Kết quả kiểm phiếu được lập thành văn bản và được Trưởng Ban kiểm phiếu công bố trước Đại hội.

#### **Điều 8. Nguyên tắc trúng cử**

- 8.1. Người trúng cử thành viên HĐQT, thành viên BKS được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên cần bầu cử.
- 8.2. Trường hợp có từ hai (02) ứng viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu cao nhất như nhau cho vị trí thành viên HĐQT, thành viên BKS cuối cùng thì Đại hội đồng cổ đông sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng viên có số phiếu bầu ngang nhau.

#### **Điều 9. Công bố kết quả kiểm phiếu**

- 9.1. Căn cứ vào Biên bản kiểm phiếu bầu cử thành viên HĐQT và Biên bản kiểm phiếu bầu cử thành viên BKS, kết quả bầu cử phải được Ban Kiểm phiếu công bố ngay tại Đại Hội.
- 9.2. Nội dung Biên bản kiểm phiếu bầu cử bao gồm: Tổng số cổ đông tham gia và ủy quyền dự họp, tổng số cổ đông tham gia bỏ phiếu, số phiếu hợp lệ, số phiếu không hợp lệ, số phiếu bầu cho từng ứng viên vào HĐQT/BKS;
- 9.3. Kết quả trúng cử sẽ được ghi nhận tại Nghị quyết của Đại Hội.

#### **Điều 10. Những khiếu nại về việc bầu và kiểm phiếu:**

Những khiếu nại về việc bầu cử và kiểm phiếu tại Đại hội sẽ do Chủ tọa Đại hội giải quyết và được ghi vào biên bản cuộc họp ĐHĐCĐ.

**Điều 11. Hiệu lực thi hành**

- 11.1. Quy chế bầu cử này gồm 03 Chương, 11 Điều, có hiệu lực sau khi được ĐHĐCĐ thông qua và chỉ áp dụng cho việc bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2021 – 2026 tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty.
- 11.2. Chủ tịch HĐQT – Chủ tọa Đại hội sẽ thay mặt ký, ban hành Quy chế này sau khi Đại hội đồng cổ đông thông qua toàn văn Quy chế.

**TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**CHỦ TỊCH**



**DƯƠNG QUỐC CHÍNH**

C.P. \*



CÔNG TY CỔ PHẦN CMC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Số 05/2021/BC-HĐQT

Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc

Việt Trì, ngày 19 tháng 03 năm 2021

**BÁO CÁO**  
**CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021**

**Kính thưa:**

- Quý vị đại biểu, khách quý

- Thưa toàn thể Quý cổ đông

*Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần CMC được sửa đổi, bổ sung thông qua lần thứ 12 ngày 27 tháng 6 năm 2020.*

*Căn cứ Nghị Quyết số 02/2021/NQ-HĐQT, ngày 23 tháng 01 năm 2021 của Hội đồng quản trị về việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.*

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 (Cho năm tài chính 2020) của Công ty cổ phần CMC lần thứ 15 được Tổ chức sau khi đơn vị đã hoàn tất các thủ tục pháp lý cần thiết theo luật định và Điều lệ hiện hành của Công ty, đủ điều kiện để Công ty tiến hành tổ chức Đại hội cổ đông thường niên 2021.

Thay mặt Hội đồng quản trị, tôi xin gửi đến Quý vị Đại biểu, Quý cổ đông và toàn thể cán bộ công nhân viên trong Công ty lời chúc sức khỏe, hạnh phúc và thành công.

**Kính thưa:** Toàn thể Đại hội

Tại mỗi kỳ Đại hội thường niên hàng năm chúng ta đã được nghe các báo cáo về thực hiện Nghị quyết của Đại hội cổ đông thường niên về việc thực hiện nhiệm vụ và định hướng hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, trên cơ sở đó với tinh thần trách nhiệm và quyền lợi của mỗi nhà đầu tư chúng ta cùng nhau tìm ra các giải pháp tối ưu để thống nhất và thông qua các nội dung tại kỳ Đại hội thường niên này, với mục tiêu vì một CMC đoàn kết, hợp tác và phát triển để vững bước đi lên trên con đường hội nhập, đưa Công ty lên một tầm cao mới trong nhiệm kỳ 2016-2021. Hôm nay Công ty Cổ phần CMC tiến hành Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021. Thay mặt HĐQT tôi xin báo cáo trước Đại hội công tác hoạt động, giám sát của HĐQT trong năm 2020 và nhiệm kỳ 2016-2021, mục tiêu, nhiệm vụ năm 2021.

## I. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Nhìn chung năm 2020 vẫn còn rất nhiều khó khăn đối với ngành Vật liệu xây dựng nói chung và ngành sản xuất gạch ốp lát nói riêng, lý do thì rất nhiều nhưng tựu chung lại là cung vượt cầu, do quy hoạch vật liệu của Việt Nam không đồng bộ với thị trường tiêu thụ thực tế, Nhà máy sản xuất thì nhiều, thị trường tiêu thụ thì nhỏ.

Ngoài các yếu tố nêu trên thì ngay từ những tháng đầu năm 2020 cả nước đã phải chung tay phòng chống dịch bệnh Covid-19 gây ra, nó ảnh hưởng nghiêm trọng đến nền kinh tế của đất nước trong đó ngành sản xuất gạch ốp lát cũng phải ngoại lệ.

Trong bối cảnh chung của ngành Gạch ốp lát như vậy, HĐQT Công ty đã bám sát tình hình thực tế của thị trường để đưa ra những định hướng, giải pháp và giám sát trong thực hiện chỉ đạo sản xuất kinh doanh của đơn vị, cụ thể như sau:

## II. BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2020

### 1. Về công tác Tổ chức của HĐQT.

Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2016-2021 hiện tại có 07 thành viên, trong đó:

- 01 Chủ tịch HĐQT
- 06 Thành viên HĐQT
- Ông Khổng Phan Đức thôi là TV HĐQT kể từ ngày 01/05/2020

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu	Ghi chú
1	Dương Quốc Chính	Chủ tịch HĐQT	01/3/2020	
2	Nguyễn Quang Huy	TV HĐQT Tổng giám đốc	5/5/2016	
3	Tạ Quang Vững	Thành viên HĐQT Phó Tổng giám đốc GD Kinh doanh	5/5/2016	
4	Kiều Thế Vinh	Thành viên HĐQT	5/5/2016	
5	Nguyễn Thành Chung	Thành viên HĐQT - GD NMG số 1	15/4/2018	
6	Vũ Thị Loan	Thành viên HĐQT - GD NMG số 2	20/4/2019	

7	Thái Hoàng Long	Thành viên HĐQT	27/6/2020	Bầu bổ sung ngày 27/6/2020
---	-----------------	-----------------	-----------	----------------------------

Trên cơ sở trao đổi thống nhất giữa các thành viên HĐQT, Chủ tịch HĐQT đã ký ban hành Quyết định phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên HĐQT phù hợp với năng lực chuyên môn công tác của các thành viên. Hiện tại có 4/7 thành viên tham gia công tác điều hành tại Công ty.

- Để nâng cao hiệu quả quản lý và điều hành của Công ty, Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc Công ty đã xây dựng Quy chế Quản trị về mối quan hệ công tác quy định rõ về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm giữa Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc Công ty, đồng thời các thành viên Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc phải thực hiện nghiêm túc những nhiệm vụ theo quyết định, nên đã không để xảy ra tình trạng va chạm và chông chéo về thẩm quyền, chức năng cũng như quan điểm trong điều hành công việc.

## **2. Hoạt động của Hội đồng quản trị**

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ được Đại hội đồng cổ đông giao cho. Trong năm 2020 HĐQT đã tiến hành họp 08 phiên, các thành viên tham dự 100% (hoặc không tham dự nhưng có lý do và ủy quyền). Một số cuộc họp có sự tham gia của Ban kiểm soát Công ty. Các văn bản liên quan đến cuộc họp đều được gửi cho các đơn vị trực thuộc để biết và thực hiện. Một số nhiệm vụ trọng tâm đã thực hiện như sau:

### **2.1. Công tác điều hành hoạt động**

- Chỉ đạo và tiến hành tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông năm 2020
- Sau khi Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 (27/06/2020) thành công tốt đẹp. HĐQT đã thực hiện vai trò, nhiệm vụ đã được ĐHCĐTN năm 2020 thông qua.
- Phân công nhiệm vụ thành viên HĐQT.
- Hoàn thiện, ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động,
- Ban hành Quy chế nội bộ về quản trị Công ty.
- Ban hành quy chế Tài Chính
- Ban hành các Quyết định để Ban tổng giám đốc triển khai công tác đầu tư mới thiết bị phục vụ sản xuất kinh doanh.
- Triển khai thực hiện nội dung Nghị Quyết của Đại hội đồng thường niên năm 2020.
- Định kỳ họp HĐQT để đưa ra các Nghị Quyết về các giải pháp điều hành hoạt động SXKD của Công ty và đánh giá các kết quả đã thực hiện để điều chỉnh kịp thời.
- CBTT và gửi các báo cáo theo quy định của UBCKNN và luật Doanh nghiệp

- Thực hiện nhiệm vụ theo quy định của pháp luật và Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty

## 2.2. Công tác giám sát sản xuất kinh doanh

- Kiểm tra, giám sát việc điều hành SXKD của Ban Tổng Giám đốc, bám sát mục tiêu kinh tế của Nghị Quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 và các Nghị quyết của HĐQT về các lĩnh vực: Đầu tư; sản xuất kinh doanh.

- Giám sát thực hiện chi trả cổ tức năm 2019 theo đúng Nghị quyết của HĐQT đã ban hành.

- Cùng ban Tổng Giám đốc điều hành hoạt động SXKD theo đúng mục tiêu Nghị Quyết đã đề ra, sửa đổi bổ xung hoàn thiện từng bước các Quy chế, quy định của Công ty đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ SXKD, đảm bảo phù hợp với quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty.

- Chỉ đạo triển khai thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT trong các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Đánh giá tình hình sản xuất kinh doanh hàng tháng, Quý của Công ty để đưa ra những chỉ đạo kịp thời cho Ban tổng giám đốc nhằm hoàn thành mục tiêu kế hoạch đề ra.

- Kịp thời đưa ra những quyết định phục vụ cho SXKD, kiểm tra giám sát việc thực hiện các nghị quyết của HĐQT để đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ SXKD trong năm 2020 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

- Không ngừng nâng cao, cải thiện điều kiện làm việc, các chế độ chính sách cũng như thu nhập cho người lao động trong Công ty luôn được duy trì ổn định.

- Giám sát thực hiện công tác đầu tư phục vụ sản xuất kinh doanh.

- HĐQT đã tích cực xem xét chỉ đạo trên nguyên tắc cẩn trọng đối với những hoạt động của Ban tổng giám đốc, đánh giá cao sự năng động và linh hoạt trong điều hành, những cố gắng nỗ lực tìm kiếm mở rộng thị trường, mạnh dạn đi đầu trong nghiên cứu sản xuất các sản phẩm có tính tiên phong trên thị trường đã giúp duy trì được hoạt động sản xuất kinh doanh, tạo việc làm và thu nhập cho người lao động, và thực hiện tốt các chế độ cho người lao động của công ty trong giai đoạn khó khăn của năm 2020.

- HĐQT đánh giá cao Ban tổng giám đốc trong công tác tổ chức sắp xếp cán bộ, tinh giảm bộ máy hoạt động của các phòng nghiệp vụ..hàng năm đã tổ chức lấy phiếu tín nhiệm đối với cán bộ quản lý để từ đó có những đánh giá về năng lực chuyên môn, năng lực công tác và công tác đào tạo cán bộ nguồn...trình HĐQT Công ty xem xét miễn nhiệm và bổ nhiệm mới.

## 2.3. Công tác quản lý và bổ nhiệm cán bộ

Thực hiện chức năng và quyền hạn của HĐQT, căn cứ tờ trình của Ban tổng giám đốc. HĐQT đã họp và quyết định thay đổi tên phòng chức năng và thành lập phòng chức năng mới; miễn nhiệm và bổ nhiệm 1 số cán bộ quản lý, cụ thể như sau:

**\* Công tác quản lý**

- Quyết định số 16/2020/QĐ-HĐQT, ngày 29/04/2020 V/v Đổi tên phòng Thị trường thành phòng kinh doanh 1, kể từ ngày 01/05/2020.

- Quyết định số 17/2020/QĐ-HĐQT, ngày 29/04/2020 V/v Thành lập Phòng kinh doanh 2, kể từ ngày 01/05/2020.

**\* Công tác bổ nhiệm cán bộ quản lý.**

- Quyết định số 07/2020/QĐ-HĐQT, ngày 26/02/2020 V/v Ông Dương Quốc Chính thôi giữ chức vụ Phó tổng giám đốc Công ty Cổ phần CMC, kể từ ngày 01/03/2020

- Quyết định số 08/2020/QĐ-HĐQT, ngày 26/02/2020 V/v Ông Dương Quốc Chính thôi giữ chức vụ Kế toán trưởng Công ty Cổ phần CMC, kể từ ngày 01/03/2020.

- Quyết định số 09/2020/QĐ-HĐQT, ngày 01/03/2020 V/v bổ nhiệm Bà Nguyễn Thị Bình Minh – Q. trưởng phòng TCKT, kể từ ngày 01/03/2020.

- Quyết định số 18/2020/QĐ-HĐQT, ngày 29/04/2020 V/v bổ nhiệm Ông Tạ Quang Vững giữ chức vụ Phó TGD kiêm Giám đốc Kinh doanh, kể từ ngày 01/05/2020

- Quyết định số 19/2020/QĐ-HĐQT, ngày 29/04/2020 V/v bổ nhiệm Ông Lê Ngọc Minh giữ chức TP Kinh doanh 1, kể từ ngày 01/05/2020

- Quyết định số 20/2020/QĐ-HĐQT, ngày 29/04/2020 V/v bổ nhiệm Ông Nguyễn Văn Quân giữ chức TP Kinh doanh 2, kể từ ngày 01/05/2020

- Quyết định số 21/2020/QĐ-HĐQT, ngày 29/04/2020 V/v bổ nhiệm Bà Phạm Thị Thu Hiền giữ chức Phó TP Kinh doanh 1, kể từ ngày 01/05/2020.

- Quyết định số 22/2020/QĐ-HĐQT, ngày 29/04/2020 V/v bổ nhiệm Ông Trần Quang Hòa giữ chức Phó TP Kinh doanh 2, kể từ ngày 01/05/2020.

- Quyết định số 23/2020/QĐ-HĐQT, ngày 29/04/2020 V/v bổ nhiệm Ông Lê Đức Anh giữ chức Phó TP Tài chính kế toán, kể từ ngày 01/05/2020.

**Một số các chỉ tiêu đạt được trong năm 2020**

TT	CHỈ TIÊU	ĐƠN VỊ	KẾ HOẠCH 2020	THỰC HIỆN 2020	TỈ LỆ (%)
1	Doanh thu	Tỷ đồng	1.300	1.360,41	104,65
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	140	151,06	107,89



3	Nộp ngân sách	Tỷ đồng	60	84,21	140,35
4	Chia cổ tức (Dự kiến)	%	15-20	20	100
5	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	Đồng		3.123,21	
6	Tỉ suất lợi nhuận/Doanh thu	%	10,77	11,11	
7	Lao động bình quân	Người	950	852	
8	Thu nhập bình quân/người/tháng	Tr.đồng	10	10,39	103,9

### 3. Hoạt động của các thành viên HĐQT

Với chức năng nhiệm vụ được phân công, các thành viên HĐQT đã thể hiện tốt vai trò, chức trách của mình và đã có những ý kiến đóng góp cho HĐQT để góp phần vào kết quả chung của Công ty như: Công tác sản xuất, bán hàng, đầu tư công nghệ mới, đánh giá tình hình thị trường, công tác quảng bá hình ảnh...

Trong năm qua các thành viên đã tham dự hoặc ủy quyền cho người dự họp HĐQT đầy đủ, đạt tỷ lệ 100% qua đó đã nói lên vai trò trách nhiệm của từng thành viên

### 4. Thù lao của HĐQT

Mức thù lao của HĐQT đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 thông qua là:

TT	CHỨC VỤ	MỨC THÙ LAO (đồng/ người/tháng)	GHI CHÚ
1	Chủ tịch HĐQT	20.000.000	
2	Thành viên HĐQT	10.000.000	

- Chi phí hoạt động của HĐQT năm 2020 (tất cả các chi phí đi lại, ăn, ở và các chi phí hợp lý khác khi thực thi các hoạt động của HĐQT; gồm cả các chi phí phát sinh tham dự các cuộc họp của HĐQT...) áp dụng theo quy định của Công ty và Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty.

### HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT TỪ NĂM 2016-2020

Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016, ngày 05/05/2016 đã bầu ra Hội đồng quản trị gồm 05 thành viên, trong đó:

- 01 Chủ tịch HĐQT
- 04 Thành viên HĐQT

Trong thời gian đương nhiệm của nhiệm kỳ, trải qua các kỳ Đại hội thường niên hàng năm thì HĐQT đã có sự thay đổi và bổ sung thành viên HĐQT, cụ thể như sau:

Đại hội đã bầu bổ sung 04 thành viên và miễn nhiệm 02 thành viên HĐQT.

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu	Ghi chú
1	Dương Quốc Chính	Chủ tịch HĐQT	05/05/2016	(CT HĐQT từ ngày 01/03/2020)
2	Nguyễn Quang Huy	Thành viên HĐQT Tổng giám đốc	05/05/2016	Thôi chủ tịch HĐQT từ ngày 01/03/2020)
3	Tạ Quang Vững	Thành viên HĐQT Phó Tổng giám đốc GD Kinh doanh	05/05/2016	
4	Kiều Thế Vinh	Thành viên HĐQT	05/05/2016	
5	Nguyễn Phi Sơn	Thành viên HĐQT	05/05/2016	Từ nhiệm 14/04/2018
6	Nguyễn Thành Chung	Thành viên HĐQT	14/04/2018	
7	Vũ Thị Loan	Thành viên HĐQT	20/04/2019	
8	Khổng Văn Đức	Thành viên HĐQT	20/04/2019	Từ nhiệm 01/05/2020
9	Thái Hoàng Long	Thành viên HĐQT	27/06/2020	

**KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD 5 NĂM**

Chỉ tiêu	ĐV	Năm					Tổng cộng
		2016	2017	2018	2019	2020	
Sản lượng Sản xuất	m <sup>2</sup>	13.987.167	14.434.290	17.610.928	18.437.794	16.550.207	80.822.697

Chỉ tiêu	ĐV	Năm					Tổng cộng
		2016	2017	2018	2019	2020	
Sản lượng Xuất bán	m <sup>2</sup>	13.754.820	14.365.802	17.267.971	16.881.037	15.269.264	77.538.894
Doanh thu	Tỷ	1.189,6	1.257,2	1.553	1.583,51	1.360,41	B/quân 1.388,74
Lợi nhuận	Tỷ	190,3	217,4	203,17	206,04	151,06	B/quân 193,61
Tỷ suất LN/D.thu	%	16,0	17,3	13,08	13,03	11,11	B/quân 14,1
Nộp ngân sách	Tỷ	72,6	109,6	95,5	109,0	84,21	B/quân 94,18
Tổng lao động (31/12)	Người	780	861	868	863	852	B/quân 845
Thu nhập / người/tháng	Triệu	9,3	12,1	11,2	12	10,39	B/quân 11
Chia cổ tức	%	50	45	30	15	20	B/quân 32
Vốn điều lệ	Tỷ	191,9	282,2	366,9	366,9	366,9	
Đầu tư sản xuất	Tỷ	90,8	320	32	16,2	319,34	B/quân 155,67

**THÙ LAO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ - BAN KIỂM SOÁT 2016-2020**

TT	THỜI GIAN	THÀNH TIỀN	GHI CHÚ
1	NĂM 2016	672.000.000	
2	NĂM 2017	672.000.000	

3	NĂM 2018	785.500.000	
4	NĂM 2019	1.006.000.000	
5	NĂM 2020	1.092.000.000	

### III. NHIỆM VỤ KẾ HOẠCH NĂM 2021 VÀ ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN 2021-2026

1. Các thành viên Hội đồng quản trị thực hiện chức năng Quản trị Công ty phù hợp với quy định hiện hành của Pháp luật và Điều lệ Công ty, trên nguyên tắc mối quan hệ công tác, quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị.

2. Các nhiệm vụ thực hiện phải phù hợp với nội dung Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, đảm bảo Hội đồng quản trị thực sự là cơ quan Quản trị Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Công ty.

3. Tiếp tục sửa đổi bổ sung các Quy chế, quy định của Công ty để tăng cường và nâng cao hiệu lực Quản trị của Hội đồng quản trị, đặc biệt là trong lĩnh vực quản lý kinh tế.

4. Tăng cường công tác quản lý, kiểm tra và giám sát hoạt động SXKD của Công ty, kịp thời đưa ra các giải pháp, các Nghị quyết, quyết định để đảm bảo hiệu quả cao nhất trong SXKD. Phấn đấu duy trì tốc độ tăng trưởng, chỉ tiêu lợi nhuận của Công ty theo phương châm **“Phát triển nhanh, mạnh, bền vững”**.

5. Nâng cao năng lực quản lý điều hành Công ty, Các phòng nghiệp vụ, Nhà máy gạch, Xí nghiệp bao bì và Chi nhánh.

6. Định hướng tầm nhìn phát triển Công ty: Hướng đến vị thế dẫn đầu ngành gạch ốp lát tại Việt Nam.

7. Tiếp tục đầu tư các dự án đã được Đại hội thông qua tại các kỳ Đại hội trước và đầu tư mở rộng phục vụ phương hướng tầm nhìn phát triển của Công ty.

8. Không đầu tư ngoài ngành.

### IV. MỘT SỐ KIẾN NGHỊ

Hội đồng quản trị có một số kiến nghị với Đại hội để xem xét thông qua như sau:

1. Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2020, nhiệm kỳ 2016-2021 và nhiệm vụ năm 2021.

2. Báo cáo của Ban Tổng giám đốc về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020, nhiệm kỳ 2016-2021 và kế hoạch năm 2021

3. Báo cáo của Ban kiểm soát về hoạt động của Công ty năm 2020, nhiệm kỳ 2016-2021.

4. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán.
5. Thông qua báo cáo thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2020.
6. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức và trích lập các Quỹ năm 2020.
7. Thông qua thù lao, thưởng của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và các cán bộ quản lý năm 2021.
8. Thông qua việc lựa chọn công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021.
9. Thông qua sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động và Quy chế quản trị nội bộ của Công ty
10. Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021.
11. Thông qua việc cổ đông mua lên đến trên 25% vốn điều lệ không phải chào mua công khai
12. Thông qua tờ trình bầu Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2021-2026.
13. Thông qua tờ trình bầu Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2021-2026.
14. Các nội dung khác theo thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

#### V. BÁO CÁO CÁC NHÀ ĐẦU TƯ CỦA CÔNG TY

- Tại ngày chốt quyền dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021, ngày 22/02/2021 chúng ta có 1.512 nhà đầu tư đến từ nhiều Quốc gia và vùng lãnh thổ: Trung Quốc, Nhật Bản, Thái Lan, Úc, Đài Loan,... Cụ thể như sau:

TT	CỔ ĐÔNG	SỐ LƯỢNG (Cổ đông)	CỔ PHẦN	TỈ LỆ % VĐL
1	Cổ đông là cá nhân trong nước	1.435	32.468.889	88,49
2	Cổ đông là cá nhân nước ngoài	33	90.805	0,25
3	Cổ đông là tổ chức trong nước	28	3.495.070	9,53
4	Cổ đông là tổ chức nước ngoài	16	636.123	1,73
5	<b>CỘNG</b>	<b>1.512</b>	<b>36.690.887</b>	<b>100%</b>

#### Kính Thưa: Toàn thể Đại hội

Hiện nay thế giới vẫn đang phải chống chọi với tình hình dịch bệnh, nó ảnh hưởng nhiều đến nền kinh tế thế giới và Việt Nam cũng như ảnh hưởng trực tiếp đến doanh nghiệp sản xuất vật liệu xây dựng, giá cả thị trường biến động, do đó việc quản lý và điều hành



## \*\*\*\*\*BÁO CÁO CỦA HĐQT TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM 2021

Công ty trong năm 2021 và những năm tiếp theo cần phải đổi mới để phù hợp với tình hình thực tế. Mặc dù với những khó khăn như vậy nhưng với phương châm dựa vào sức mạnh truyền thống của Công ty, với thương hiệu CMC. Hội đồng quản trị Công ty sẽ nỗ lực cố gắng để đảm bảo đưa Công ty phát triển nhanh, mạnh và bền vững.

Tổng kết một năm thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên. Hội đồng quản trị Công ty cổ phần CMC một lần nữa khẳng định vai trò, sự tồn tại và phát triển của Công ty trong giai đoạn hiện nay chính là nhờ sự thực hiện nghiêm túc Nghị quyết của Đại hội cổ đông thường niên mà Hội đồng quản trị đã triển khai thực hiện trên các Nghị quyết tại các kỳ họp Hội đồng quản trị.

Trên đây là toàn bộ nội dung báo cáo của Hội đồng quản trị Công ty về công tác quản lý, giám sát trong hoạt động SXKD năm 2020 và nhiệm kỳ 2016-2021, phương hướng hoạt động năm 2021 và một số kiến nghị để Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua, đồng thời ủy quyền cho HĐQT được quyền chủ động điều chỉnh các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh, lợi nhuận, kế hoạch đầu tư phù hợp với tình hình hoạt động của Công ty và diễn biến thị trường./.

Xin gửi tới các Quý vị đại biểu cùng gia đình lời chúc sức khoẻ, hạnh phúc và thành công.

*Trân trọng cảm ơn!*

T.M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Dương Quốc Chính



**CÔNG TY CỔ PHẦN CMC**

*Số 65 /2021/BC-CMC*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

*Việt Trì, ngày 19 tháng 03 năm 2021*

**BÁO CÁO**  
**CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC**  
**TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021**

**Kính thưa:**

- Các quý vị đại biểu, khách quý
- Các Đồng chí Ủy viên Hội đồng quản trị
- Thưa toàn thể Quý cổ đông

Thay mặt Ban tổng giám đốc cho phép tôi gửi tới Quý vị đại biểu, khách quý, Các đồng chí trong HĐQT cùng toàn thể Quý cổ đông lời cảm ơn và lời chúc sức khỏe, hạnh phúc và thành công. Tôi xin phép trình bày Báo cáo của Ban tổng giám đốc về Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020, kết quả SXKD nhiệm kỳ 2016-2021, phương hướng, nhiệm vụ năm 2021.

**PHẦN I**

**TÌNH HÌNH CHUNG**

Năm 2020 dịch Covid-19 xuất hiện và diễn biến phức tạp, ảnh hưởng nghiêm trọng đến tất cả các quốc gia trên thế giới. Nền kinh tế Việt Nam có độ mở lớn, hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng nên chịu nhiều tác động tiêu cực của dịch bệnh trong các lĩnh vực kinh tế – xã hội, chưa dừng lại ở đó, thiên tai lũ lụt hoành các tỉnh Miền Trung, sản lượng gạch ốp lát trong nước cung vượt cầu, lượng tồn kho của các nhà máy từ năm trước là rất lớn do vậy việc cạnh tranh về giá diễn ra khốc liệt, các Nhà máy đua nhau giảm giá cát lô, giảm tồn kho dẫn đến kết quả kinh doanh bị ảnh hưởng.



Do tình hình dịch bệnh nên chuyên gia nước ngoài không thể sang CMC làm việc theo kế hoạch ban đầu, tới giữa tháng 7 các chuyên gia mới sang và làm việc theo hợp đồng lắp đặt Lò nung số 1 được, từ đó cũng ảnh hưởng tới kết quả sản xuất chung của Công ty.

Trước những khó khăn như vậy, dưới sự định hướng của HĐQT. Ban tổng giám đốc đã đề ra nhiều biện pháp, phương án, chiến lược nhằm khắc phục những khó khăn, đưa Công ty hoàn thành kế hoạch mà Đại hội đồng cổ đông năm 2020 đã giao, cụ thể như sau:

- Thực hiện đồng bộ công tác đổi mới tư duy cách nghĩ, cách làm
- Sắp xếp nhân lực phù hợp với chuyên môn nhằm phát huy tối đa chuyên môn của người lao động
- Thay đổi, sắp xếp lại công tác quản lý kinh doanh, sản xuất
- Thực hiện khoán định mức tiêu hao nguyên nhiên liệu đến từng tổ, bộ phận.
- Thực hiện cải tạo, thay mới các thiết bị máy móc cũ, không còn phù hợp với điều kiện mới nhằm tối ưu hóa năng suất, chất lượng sản phẩm.
- Phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật trong toàn Công ty.
- Tiếp tục nghiên cứu và đưa ra thị trường những sản phẩm có tính tiên phong.
- Quy hoạch, thanh lọc, cơ cấu lại hệ thống phân phối đảm bảo về sản lượng và số lượng.
- Phát triển và mở rộng hệ thống phân phối nhãn hiệu, sản phẩm của CMC, giảm lượng hàng đặt độc quyền.

## PHẦN II

### KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2020

#### I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2020





**1. Một số chỉ tiêu chính nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2020**

*Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu đạt được (Đã được kiểm toán)*

TT	CHỈ TIÊU	ĐƠN VỊ	KẾ HOẠCH 2020	THỰC HIỆN 2020	TỈ LỆ (%)
1	Doanh thu	Tỷ đồng	1.300	1.360,41	104,65
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	140	151,06	107,9
3	Nộp ngân sách	Tỷ đồng	60	84,21	140,35
4	Chia cổ tức (Dự kiến)	%	15-20	20	100
5	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	Đồng		3.123,21	
6	Tỉ suất lợi nhuận/Doanh thu	%	10,77	11,11	
7	Lao động bình quân	Người	950	852	
8	Thu nhập bình quân/người/tháng	Tr.đồng	10	10,39	103,9

**2. Sản xuất và tiêu thụ năm 2020**

TT	CHỈ TIÊU		THỰC HIỆN	GHI CHÚ
1	Sản lượng Sản xuất	m <sup>2</sup>	16.550.207	
2	Sản lượng tiêu thụ	m <sup>2</sup>	15.269.264	
3	Sản lượng vỏ bao bì	Vỏ	13.816.283	

**3. Công tác lao động, tiền lương**

**3.1. Lao động**

TT	Tổng số LĐ toàn Cty đến thời điểm 31/12/2020	859	Người
1	Trong đó Lao động tham gia BHXH	853	Người



	- Lao động nghỉ Thai sản, tạm dừng BHXH	17	Người
2	Hợp đồng thời vụ	06	Người

**Trong năm**

- Lao tuyển dụng: 71 người
- Lao động CDHĐ, sa thải: 80 người (01 LĐ sa thải).
- Tiền Bảo hiểm xã hội phải nộp năm 2020 = 15,11 tỷ đồng
- (Dư nợ Bảo hiểm đến 31/12/2020 = 0 đồng).

Thanh toán tiền chế độ ốm đau, thai sản là 95 trường hợp, với tổng số tiền là 373.949.465 triệu đồng

- Trong năm Công ty có 02 lao động về nghỉ chế độ hưu trí

**3.2. Tiền lương**

TT	NỘI DUNG	ĐƠN VỊ	Số lượng	GHI CHÚ
1	Bình quân lao động	Người	852	
2	Quỹ tiền lương	Đồng	106.186.400.824	
2	Thu nhập bình quân đ/người/tháng	Đồng	10.385.994	

**II. ĐÁNH GIÁ CÔNG TÁC SẢN XUẤT – BÁN HÀNG NĂM 2020****1. Đối với Công tác bán hàng.**

- Trong năm 2020 Công ty đã Quyết định đổi tên phòng Thị trường thành phòng kinh doanh 1 và thành lập phòng Kinh doanh 2 cho phù hợp với xu thế hiện tại.

+ Phòng kinh doanh 1: Kinh doanh dòng sản phẩm phổ thông

+ Phòng kinh doanh 2: Kinh doanh dòng sản phẩm cao cấp

- Ban Tổng giám đốc đã trình HĐQT xem xét và Quyết định bổ nhiệm Cán bộ quản lý của phòng kinh doanh 1 và phòng Kinh doanh 2 và bổ nhiệm Ông Tạ Quang Vững – P.TGD kiêm Giám đốc kinh doanh.

- Với định hướng giảm bớt hàng đặt độc quyền tập trung vào sản xuất và xây dựng thêm một nhãn hàng phổ thông của công ty để khai thác được hết năng lực của hệ thống kênh phân phối tại các tỉnh. Từ tháng 5 năm 2020 Công ty cũng đã xây dựng và triển khai thêm một nhãn hàng mới sản xuất các dòng sản phẩm phổ thông là nhãn PRATO và giao cho Phòng kinh doanh 1 phụ trách, tính đến hết năm 2020 đã xúc tiến mở được khoảng gần 40 nhà phân phối triển khai nhãn hiệu này trên thị trường toàn quốc. Sản lượng tiêu thụ của nhãn hàng này cũng đã tăng trưởng dần qua các tháng góp phần để công ty đỡ bị phụ thuộc vào hệ thống kênh phân phối hàng đặt độc quyền và đem lại hiệu quả cho công ty.

- Rà soát và chấm dứt Hợp đồng đối với những nhà phân phối không đạt yêu cầu.

- Rà soát và thực hiện cắt giảm lượng mẫu tồn trên thị trường, trong năm đã cắt, giảm được khoảng 700 mẫu.

- Phòng đã tham mưu cho lãnh đạo Công ty tiếp tục phát triển thêm một số dòng sản phẩm mới có lợi thế cạnh tranh tốt và đem lại hiệu quả cao như: Gạch thẻ KT250\*500; gạch KT300\*300 xương trắng; Gạch thanh gỗ KT150x800, KT150x900, gạch ốp porcelain KT300x600, Gạch lát porcelain KT600x600 và KT800x800...

- Công tác xây dựng kế hoạch sản xuất đã được thực hiện một cách khoa học hơn.

#### \* Hạn chế

Bên cạnh những kết quả đạt được như trên Công tác kinh doanh vẫn còn có một số tồn tại và nhược điểm như sau:

- Mẫu mã sản phẩm số lượng lớn, ra mẫu mới không kiểm dẫn đến lượng tồn kho lớn, không tập trung.

- Công tác chăm sóc khách hàng còn nhiều hạn chế do bản thân nhiều đồng chí nhân viên thị trường chưa trang bị đầy đủ các kiến thức cần thiết về các tiêu chuẩn kỹ

thuật, quy trình sản xuất của sản phẩm dẫn đến chưa biết cách giải thích, giải quyết thỏa đáng nên còn gây ra sự ức chế cho khách hàng và gây ra lãng phí tốn kém không cần thiết.

- Công tác xúc tiến truyền thông quảng bá thương hiệu và giới thiệu dòng sản phẩm mới chưa được triển khai sâu rộng và thường xuyên.

- Tại thị trường nam miền Trung (từ Đà Nẵng trở vào trong) các đại lý phân phối vẫn chưa được quan tâm chăm sóc tốt, chưa có NVTT nằm vùng hỗ trợ dẫn đến sản lượng tiêu thụ còn rất hạn chế, chưa khai thác được thị trường, sản lượng tiêu thụ chưa phù hợp với năng lực của thị trường và đại lý. Tại miền nam, chi nhánh chưa chủ động có phương án phát triển mở rộng hệ thống phân phối, công tác chăm sóc khách hàng còn nhiều hạn chế, chủ yếu còn dựa vào hệ thống đại lý cũ là chính mà các đại lý này đa phần năng lực phân phối kém hoặc không còn tâm huyết với sản phẩm của CMC nên không khai thác được hết tiềm năng của thị trường.

- Công tác xuất khẩu chưa được khai thác tốt, nguyên nhân một phần là do chất lượng sản phẩm của chúng ta chưa yên tâm khi đem xuất khẩu, một phần là do cán bộ làm công tác xuất khẩu chưa thực sự năng động, chưa chủ động tiếp cận được với những khách hàng có nhu cầu nhập khẩu, giá xuất khẩu thường thấp không hiệu quả bằng giá bán trong nước nên công tác xuất khẩu chưa đạt được hiệu quả mong muốn.

## 2. Sản xuất tại Nhà máy gạchCMC số 1

Năm sản xuất	Gạch		Ngói + Phụ Kiện		Tổng Sản lượng (m2)	Đạt KH(KH = 4 triệu m2)
	Sản lượng (m2)	Tỉ lệ L1	Sản lượng (m2)	Tỉ lệ L1		
Năm 2020	3.861.132	95,84	1.204.704	90,17%	5.065.836 94,49 %	126,65%

- Trong năm Nhà máy phải dừng sản xuất để sửa chữa, bảo dưỡng mất 3 tháng, đến đầu tháng 4 nhà máy mới đi vào sản xuất ổn định . Sau khi đi vào sản xuất ổn định

thì các tháng đều đạt và vượt về năng suất và chất lượng đề ra, đặc biệt T10 = 580.000m<sup>2</sup>, tỉ lệ L1 96,07%; T12 = 608.395 m<sup>2</sup>, tỉ lệ L1 96,6%.

- Từ tháng 05/2020 Nhà máy đã sản xuất thành công sản phẩm Ngói mới, phụ kiện Ngói nóc, Ngói rìa đều cho kết quả tốt, chi phí giá thành sản xuất hợp lý.

- Sau khi tiến hành cải tạo, đầu tư mới tháp sấy phun nâng công suất sấy bột từ 16 tấn/giờ lên thành 22 tấn/giờ, cải tạo lò khí hóa, lò than xích, cán bộ vận hành thì không ngừng học hỏi về chuyên môn, nghiệp vụ...từ đó việc tiêu hao nguyên nhiên liệu được cải thiện giảm rõ rệt, cụ thể như sau:

### 3. Sản xuất tại Nhà máy gạch CMCSố 2

Năm sản xuất	Sản lượng (m2)	Tỉ lệ loại 1	Đạt kế hoạch (%)	Kế hoạch (m2)
Năm 2020	11.484.371	92,92%	127,6%	9.000.000

Năm 2020 Nhà máy dừng sửa chữa, bảo dưỡng định kỳ mất 03 tháng, đối với lò nung số 1 thì đến cuối tháng 5 mới đi vào sản xuất, tuy vậy sản lượng cả năm vẫn đạt và vượt kế hoạch Công ty giao là 127,6% kế hoạch, chất lượng thì tăng so 2,89% loại 1 với năm 2019

- Sau khi Công ty tiến hành cải tạo lò nung số 2, sơn cách nhiệt lò nung số 3, và thay thế chuyển đổi từ nhiên liệu đốt than sang đốt Gas đối với lò nung số 1 thì chất lượng, sản lượng đều tăng và tiêu hao nhiên liệu đã giảm rõ rệt, cụ thể.

+ Lò nung số 1 sau khi chuyển sang đốt Gas, đổi độ co khuôn, vấn đề nứt vỡ do sốc nhiệt đã cơ bản được giải quyết, tỉ lệ loại 1 tăng 2,03% so với năm 2019, năng xuất tăng từ 5-7% so với năm 2019.

+ Lò nung số 2: Sau khi cải tạo thì chất lượng sản phẩm loại 1 tăng 4,42% so với năm 2019, sản lượng tăng 408.665 m<sup>2</sup> so với năm 2019 (Chu kỳ nung giảm từ 57 phút về 50-52 phút).

+ Lò nung số 3: Sau khi cải tạo sơn cách nhiệt, cùng với việc nghiên cứu bài phối liệu xương men phù hợp, công tác vận hành lò nung đã rút ngắn chu kỳ nung của từng sản phẩm từ 3-5 phút, Gas sử dụng giảm được  $0,08\text{kg/m}^2$  sản phẩm.

Công tác tổ chức bộ máy sản xuất được cơ cấu lại cho phù hợp với tình hình sản xuất thực tế của Nhà máy như tăng cường công tác giám sát sản xuất, xây dựng lại nội quy Nhà máy.

Trong năm 2020 ngoài những sản phẩm, kích thước đã sản xuất thì trong năm nhà máy sản xuất thêm dòng sản phẩm Gạch Thanh KT150\*900mm, gạch ốp KT300\*600mm Porcelian đạt sản lượng và chất lượng cao.

#### **4. Công tác sản xuất gạch Thảm muối tan**

- Nghiên cứu thành công bài phối liệu đối với lớp liệu ướt bằng các nguyên liệu sẵn có trong nước và bổ sung, từ đó giảm giá thành sản xuất giữa 2 bài xương là 3.456 đồng/m<sup>2</sup> sản phẩm

- Sản xuất thành công gạch Thảm muối tan theo yêu cầu của Quỹ đổi mới là: 190.000 m<sup>2</sup> gạch Thảm muối tan cho các kích thước sản phẩm sau: KT300\*600, KT600\*600, KT800\*800, KT600\*1200

- Hoàn thiện hồ sơ sản xuất gạch Granite Thảm muối tan theo quy định của Quỹ đổi mới công nghệ quốc gia, các báo cáo theo giai đoạn gửi về Quỹ.

- Các thông số kỹ thuật của sản phẩm, các chỉ tiêu đều tốt hơn so với thành phẩm sản xuất lần liền trước, đặc biệt là chi phí sản xuất giảm do liệu ướt được sử dụng từ nguồn nguyên liệu sẵn có trong nước.

#### **5. Sản xuất vỏ bao bì - Xí nghiệp bao bì.**

- Kết quả sản xuất năm năm 2020 đạt 13.816.283 vỏ = 7.652.212 m<sup>2</sup> vỏ, về cơ bản thì Xí nghiệp đã phục vụ tốt cho công tác sản xuất của Công ty

- Phối hợp cùng các đơn vị, phòng ban chức năng hoàn thiện các thông số ghi trên vỏ bao bì cũng như việc đề xuất quy hoạch lại loại giấy sử dụng in vỏ bao bì, qua đó đã giảm tồn kho các loại giấy, tiết kiệm chi phí trong sản xuất.

- Năm 2020 tập thể CBCNV-LĐ của xí nghiệp đã sản xuất đáp ứng yêu cầu của Công ty.

- Giấy sử dụng năm 2020 tiết kiệm hơn năm 2019 là Do làm chặt công tác kiểm tra chất lượng đầu vào, định lượng giấy ổn định.

### III. CÔNG TÁC THI ĐUA KHEN THƯỞNG

#### 1. Công tác thi đua của Công ty

Thực hiện phát động “*Phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, áp dụng hợp lý hóa, triệt để tiết kiệm trong sản xuất kinh doanh. Hoàn thành và hoàn thành vượt mức nhiệm vụ Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019*” Năm 2020 mặc dù gặp nhiều khó khăn nhưng tập thể CBCNV- LĐ trong Công ty đã hoàn thành nhiệm vụ được giao và đã có nhiều lao động, tập thể lao động được Hội đồng thi đua khen thưởng Công ty tặng giấy khen, cụ thể như sau:

- Chiến Sỹ thi đua cấp cơ sở: **11 lao động**
- Lao động xuất sắc: **31 lao động**
- Tập thể lao động xuất sắc: **20 tập thể**
- Tập thể lao động tiên tiến: **20 tập thể**

#### 2. Công tác đảng

Công tác trong doanh nghiệp luôn được duy trì và phát triển, luôn được đảng ủy quan tâm, quán triệt đến các đồng chí đảng viên về việc chấp hành đầy đủ chủ trương, đường lối, Nghị quyết của đảng, Pháp luật của Nhà nước, nội quy, quy định của Công ty và nơi cư trú, không kết bè phái, đoàn kết, giúp đỡ nhau cùng phát triển. Kết quả đạt được như sau :

- Đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ : **14 đồng chí**
- Đề nghị: **Đảng bộ bộ phận Trong sạch vững mạnh**

#### 3. Công tác Công đoàn



Với vai trò là tổ chức đại diện quyền lợi cho người lao động. Tổ chức Công đoàn đã hoàn thành tốt vai trò, nhiệm vụ của mình. Kết quả hoạt động công đoàn năm 2020 như sau :

- Đoàn viên công đoàn xuất sắc : **662 người**
- Đoàn viên công đoàn đề nghị Công đoàn Tổng công ty tặng Giấy khen: **24 người**
- Đoàn viên công đoàn đề nghị Công đoàn xây dựng tặng Bằng khen: **05 người**
- Đoàn viên công đoàn đề nghị Tổng liên đoàn lao động Việt Nam tặng Bằng khen : **04 người**
- Nữ công đoàn đạt danh hiệu ‘Giỏi việc nước, đảm việc nhà’ : **15 người**
- Tập thể đạt danh hiệu Công đoàn vững mạnh: **20 tập thể**

#### IV. CÔNG TÁC QUAN HỆ CỔ ĐÔNG

- Ngày 27/06/2020 Công ty tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 (Sau khi bị hoãn do dịch Covid-19).

- Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty đã được sửa đổi, bổ sung và ban hành mới theo Nghị Quyết ĐHĐCĐ.

- Ngày 10/09/2020 Công ty chi trả cổ tức năm 2019 bằng tiền mặt là 15% cho cổ đông theo đúng Nghị Quyết của HĐQT với tổng mức chi trả là: **55.036.330.500 đồng** tương ứng với 36.690.887 cổ phiếu.

- Thực hiện báo cáo gửi Ủy ban CKNN, sở giao dịch Chứng khoán TP Hồ Chí Minh và các cơ quan liên quan theo quy định.

- Thực hiện CBTT theo quy định.

- Ngày 11/11/2020: Công ty cổ phần gạch ốp lát Hòa Bình Minh trở thành cổ đông lớn 3.887.570 CP = 10,595% VDL, đến ngày 16/11/2020 là: 6.258.890 Cp, *ti lệ 17,058%*

- Ngày 17/11/2020: Công ty cổ phần chứng khoán ngân hàng công thương Việt Nam Không còn là cổ đông lớn của CVT



- Ngày 27/11/2020 Ông Nguyễn Quang Huy không còn là cổ đông lớn của CVT, tỉ lệ sở hữu tại thời điểm 27/11/2020 là 58.707 cổ phần.

- Trong năm Công ty không nhận được đơn yêu cầu hay khiếu nại của Cổ đông hoặc nhóm cổ đông liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty

- Thực hiện các nội dung khác theo luật định.

## V. HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC PHÒNG CHUYÊN MÔN

### 1. Công tác Tổ chức.

- Thực hiện công tác tiền lương, chế độ cho người lao động. Tăng cường kiểm tra giám sát thực hiện nội quy ATLĐ, VSCN, tuyển dụng bổ sung nhân lực cho Công ty, đặc biệt là 2 nhà máy gạch, Công tác an ninh bảo vệ tài sản Công ty, công tác phục vụ bếp ăn... và thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao khác.

- Trong năm Phòng đã tham mưu với lãnh đạo xây dựng lại định mức khoán tiền lương cho phù hợp với điều kiện thực tế, bổ sung và hoàn thiện hệ thống thang bảng lương theo quy định.

- Đối với chế độ của người lao động thì bộ phận nghiệp vụ của Phòng đã kết hợp cùng các đơn vị liên quan có mặt và xử lý kịp thời các vấn đề xảy ra như: Tai nạn lao động, tư vấn cho người lao động hiểu rõ về các chế độ và quyền lợi của Người lao động được hưởng.

- Công tác chăm lo đời sống cho CBCNV-LĐ đã được thực hiện đầy đủ.

- Công ty trình HĐQT thay đổi và thành lập phòng Kinh doanh 1 và phòng Kinh doanh 2.

+ Phòng Kinh doanh 1: Kinh doanh sản phẩm dòng phổ thông.

+ Phòng Kinh doanh 2: Kinh doanh sản phẩm dòng cao cấp

- Trong năm Công ty đã thực hiện bổ nhiệm 07 cán bộ quản lý.

- Công ty tiến hành rà soát cán bộ công nhân viên lao động đủ điều kiện về nghỉ chế độ để tuyên truyền, tư vấn về quyền lợi cho người lao động biết và hiểu rõ về luật BHXH trong năm 2020 và những năm tiếp theo.

+ Trong năm có 02 người về nghỉ chế độ trước tuổi.

- Công ty đã tiến hành xem xét nâng lương cho hơn 200 lao động đủ điều kiện theo luật và Quy chế xét nâng lương của Công ty.

- Thực hiện khám bệnh định kỳ đối với lao động là **813 người**

- Thực hiện tổ chức tham gia tập huấn về ATVSLĐ cho **733 người**.

- Cử cán bộ tham gia các lớp tập huấn nghiệp vụ về luật lao động 2019, về ATVSLĐ

### **2. Công tác Tài chính kế toán.**

- Triển khai các quy định về tài chính, cân đối nguồn vốn để đảm bảo cho công tác sản xuất và đầu tư không để ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất của Công ty.

- Hàng tháng kiểm kê thực tế nguyên liệu chính, vật tư tồn kho, theo dõi giá thành sản xuất của từng kích thước sản phẩm để làm cơ sở định giá bán cho các dòng sản phẩm ra thị trường.

- Thực hiện quyết toán thuế đầy đủ đối với cơ quan Thuế Phú Thọ.

- Hoàn thiện quyết toán các hạng mục, công trình đầu tư mới....

- Thực hiện giám sát, kiểm soát nguyên nhiên vật liệu theo quy định của Công ty.

- Thực hiện tốt công tác quyết toán, báo cáo tài chính Quý, Năm, đáp ứng yêu cầu của Ủy ban chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh góp phần tăng thanh khoản trong giao dịch của các nhà đầu tư CVT.

### **3. Công tác Vật tư.**

- Phòng luôn bám sát tình hình sản xuất của Công ty để chủ động tìm nguồn nguyên nhiên vật liệu phù hợp với sản xuất, đảm bảo về chất lượng, giá thành cạnh tranh để đem lại hiệu quả cao nhất

- Do tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp trong nước và trên thế giới nên giá cước vận tải biển quốc tế tăng gần 10 lần so với cùng kỳ năm 2019, từ đó kéo theo giá nguyên vật liệu nhập khẩu tăng theo, có những mặt hàng tăng từ 10-15%

- Thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao khác.

#### 4. Công tác Kỹ thuật

- Thực hiện tốt công tác giám sát, kiểm tra môi trường, Công tác ISO, giám sát, kiểm tra chất lượng các loại vật tư nhập kho, thực hiện chức năng quản lý hệ thống kho vật tư phục vụ sản xuất kinh doanh.

- Công tác theo dõi điện nước và xử lý các sự cố khi xảy ra.

- Công tác theo dõi các thiết bị theo yêu cầu kiểm tra nghiêm ngặt.

- Theo dõi định mức tiêu hao nguyên nhiên vật liệu trong sản xuất..

- Trực tiếp làm công tác hoàn thiện hồ sơ đối với sản xuất gạch Thảm muối tan theo yêu cầu của Quỹ đổi mới Quốc gia.

- Thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao khác.

#### 5. Các chi nhánh

Chi nhánh Đà Nẵng về Nhân sự và tài chính đã không còn hoạt động theo mô hình hoạch toán phụ thuộc kể từ ngày 1/07/2017( *Hiện đang làm thủ tục giải thể Chi nhánh*)

Chi nhánh Miền nam hoạt động theo mô hình hoạch toán phụ thuộc (*Theo quy chế đã ban hành của Công ty*)

### PHẦN III

#### CÔNG TÁC ĐẦU TƯ

Hiện nay sự cạnh tranh sản phẩm gạch ốp lát là rất lớn, nhằm giảm giá thành sản xuất, Công ty đã đưa ra nhiều giải pháp như: Giao khoán sử dụng nguyên nhiên liệu, vật tư tới từng bộ phận, phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật...trong đó giải pháp cải tạo và thay thế một số hệ thống thiết bị máy móc phục vụ sản xuất là điều rất cần thiết và đem lại hiệu quả cao như đầu năm 2019 cải tạo lò khí hóa than tại CMC2, giảm đốt than từ 3,2 kg Than/m<sup>2</sup> xuống còn 2,6 -2,7kg than/m<sup>2</sup>.

Được sự đồng ý của HĐQT, trong năm 2020 Công ty đã và đang tiến hành đầu tư, sửa chữa, thay thế một số hạng mục như sau:

#### I. Tại CMC 1

### 1. Cải tạo lại hệ thống lò khí hóa than.

- Hai lò Khí hóa than tại CMC1 đã đầu tư và đưa vào sử dụng 13-14 năm, mặc dù hàng năm sửa chữa bảo dưỡng nhưng do thời gian sử dụng đã lâu nên thiết bị đã xuống cấp, công nghệ lạc hậu nên tiêu tốn nhiên liệu trong quá trình sử dụng và cho chất lượng bột không ổn định và Công ty đang cho cải tạo lại, thực tế lượng tiêu tốn nhiên liệu đã giảm từ 3,27 xuống 3,18Kg than/m<sup>2</sup> và dự kiến sẽ còn giảm nữa.

### 2. Đầu tư thay thế hệ thống tháp sấy phun và lò Than xích.

- Lò than xích đưa vào sử dụng đã 14 năm .

- Tháp sấy phun sử dụng đã 19-20 năm cần thiết phải đầu tư thay thế, đảm bảo lượng bột sấy phục vụ sản xuất. Thay thế thiết bị tiên tiến nhằm tiết kiệm nhiên liệu, giảm thiểu lượng bụi ra môi trường.

Thực tế sau khi đầu tư nâng công suất sấy bột từ 16 tấn/giờ lên 22 tấn/giờ, từ đó tiết kiệm được nhiên liệu từ 90kg than/tấn bột về 65 kg than/tấn bột

**3. Đầu tư cải tạo dây chuyền 1 CMC1 để sản xuất Ngói phụ kiện:** Nhằm đáp ứng nhu cầu thị trường cũng như giảm mức độ cạnh tranh của dòng sản phẩm gạch ốp lát, Công ty tiến hành đầu tư cải tạo 01 dây chuyền để sản xuất các sản phẩm phụ kiện Ngói.

Từ tháng 05/2020 Nhà máy bắt đầu sản xuất dòng ngói phụ kiện như Ngói nóc, ngói rìa, ngói cuối rìa. Sản phẩm ra lò đạt chất lượng và sản lượng.

## II. Tại CMC 2

### 1. Thay thế lò nung men số 1

- Lò nung số 1 nung men bằng nhiên liệu Than hóa khí, trong quá trình sản xuất gạch ốp cao cấp không đảm bảo chất lượng hay bị dính muội than trên bề mặt dẫn đến % tỉ lệ loại 1 thấp (Do đặc thù gạch ốp là gam màu sáng). Nay thay thế bằng lò mới, sử dụng bằng nhiên liệu gas LPG.

+ Thực tế sau khi thay và đổi độ co khuôn, vấn đề nứt vỡ do sốc nhiệt đã cơ bản được giải quyết, tỉ lệ loại 1 tăng 2,03% so với năm 2019, năng suất tăng từ 5-7% so với năm 2019.

- Khi thay thế lò nung men số 1 không sử dụng than thì lò Khí hóa than được sử dụng cho dây chuyền Ngói, sau này không phải đầu tư thêm mà vẫn đảm bảo được 2 lợi ích.

## **2. Cải tạo lò nung số 2**

- Nhằm nâng cao chất lượng sản phẩm, tăng sản lượng.

- Giảm lượng thất thoát nhiệt gây nhiệt độ môi trường nhà xưởng tăng cao.

+ Lò nung số 2: Sau khi cải tạo thì chất lượng sản phẩm loại 1 tăng 4,42% so với năm 2019, sản lượng tăng 408.665 m<sup>2</sup> so với năm 2019 (*Chu kỳ nung giảm từ 57 phút về 50-52 phút*).

## **3. Sơn bảo ôn lò nung số 3.**

- Nhằm Tiết kiệm nhiệt, giảm chi phí giá thành sản xuất.

- Thực tế sau khi cải tạo sơn cách nhiệt, cùng với việc nghiên cứu bài phối liệu xương men phù hợp, công tác vận hành lò nung đã rút ngắn chu kỳ nung của từng sản phẩm từ 3-5 phút, Gas sử dụng giảm được 0,08kg/m<sup>2</sup> sản phẩm.

## **4. Cải tạo lò Khí hóa than để hoàn thiện và cho năng suất tốt nhất.**

**5. Đầu tư thay thế chuyển đổi phần cáp điện dây trần nổi thành cáp ngầm đảm bảo an toàn cho xây dựng dự án mới theo yêu cầu của ngành điện. Đoạn cáp từ trạm 1 đến trạm 2.**

## **6. Cải tạo hệ thống đường ống cấp Gas.**

Năm nay công ty đầu tư thêm 01 lò sử dụng nhiên liệu Gas nên cần thiết phải cải tạo đường ống dẫn Gas để đảm bảo cung cấp đủ nhiên liệu cho lò nung.

## **7. Cải tạo thay thế mái nhà xưởng**

- Thay thế sửa chữa 2 mái nhà của xưởng 1 và xưởng 2 với tổng diện tích khoảng 11.000 m<sup>2</sup>. Vì trong quá trình sử dụng thấy bất hợp lý, nhiệt độ trong nhà mùa hè tăng cao, không đảm bảo sức khỏe cho công nhân sản xuất.

- Vật liệu thay thế bằng tấm Ma nhê nhập khẩu.

- Sau khi cải tạo, thay thế nâng cao mái nhà thì tại thời điểm mùa hè nhiệt độ trong xưởng đã giảm từ 5- 7°C so với cùng kỳ.

### **III. Đầu tư phương tiện, thiết bị**

- Sau thời gian vận hành sử dụng, một số phương tiện đã hết khấu hao, sửa chữa nhiều và nhằm đáp ứng yêu cầu phục vụ sản xuất kinh doanh. Công ty đã trang bị một số phương tiện mới như: Máy xúc lật, xe nâng hàng, xe ô tô bán tải..

### **IV. Đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, mở rộng sản xuất**

#### **1. Xây dựng cơ sở vật chất**

Tháng 10 năm 2020 Công ty đã xây dựng mới bếp ăn tập thể và đưa vào sử dụng từ cuối tháng 01/2021. Bếp ăn Công ty được xây dựng từ năm 2010, dự kiến phục vụ cho 2 giai đoạn với tổng số lao động là 300 người, đến nay Công ty đã mở rộng đầu tư xong giai đoạn 3, số lượng lao động hơn 500 người nên việc phục vụ cho CBCNV-LĐ bị thiếu và trật tự.

#### **2. Đầu tư mở rộng sản xuất**

Năm 2020 được sự nhất trí của HĐQT, Công ty đã tiến hành mua lại khu đất hơn 6 ha tại Cụm công nghiệp Bạch Hạc – TP Việt Trì – Tỉnh Phú Thọ nhằm mục đích triển khai dự án mới, từ đó mở rộng quy mô hoạt động sản xuất kinh doanh

## PHẦN IV

### KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT – KINH DOANH TỪ NĂM 2016-2020

#### I. HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY TỪ NĂM 2016-2020

Thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh nhiệm kỳ 2016-2021. Trong nhiệm kỳ qua mặc dù ngành gạch gặp nhiều khó khăn do cung vượt cầu, gạch nhập ngoại ồ ạt tràn vào Việt Nam bằng nhiều con đường khác nhau, dẫn đến tình trạng cạnh tranh gay gắt giữa các nhà máy trong nước, giá bán gạch thì năm sau giảm hơn năm trước, tình hình dịch bệnh Covid-19 bùng phát từ cuối năm 2019 và đầu năm 2020 đến nay diễn biến còn phức tạp.

Đứng trước những khó khăn như vậy, dưới sự định hướng của HĐQT. Ban tổng giám đốc đã đề ra nhiều giải pháp nhằm tiết kiệm chi phí giá thành sản xuất, đem lại lợi nhuận cho Công ty.

##### 1. Công tác Tổ chức.

- Thực hiện công tác tổ chức, sắp xếp lại CBCNV-LĐ trong Công ty nhằm tinh gọn bộ máy hoạt động, sắp xếp nhân lực phù hợp với năng lực chuyên môn, nhằm nâng cao hiệu quả công việc, tiết giảm chi phí quản lý.

- Thực hiện công tác đào tạo và tuyển dụng mới, luân chuyển, miễn nhiệm những cán bộ yếu kém về chuyên môn, hạn chế về năng lực đồng thời Công ty xem xét bồi dưỡng, quy hoạch lớp cán bộ trẻ trên tinh thần có tính kế thừa và phát huy đối với sự phát triển của Công ty trong thời gian tới.

##### 2. Công tác sản xuất

- Thực hiện đồng bộ hóa quy trình quản lý & sản xuất, tiết kiệm triệt để chi phí sản xuất

- Thực hiện khoán định mức sử dụng nguyên nhiên liệu, vật tư đến từng bộ phận.



- Giám sát chặt chẽ công tác thực hiện định mức tiêu hao nguyên nhiên liệu trong sản xuất.
- Kiểm tra rà soát, cải tạo thiết bị nhằm tối ưu trong sản xuất
- Nghiên cứu cải tiến tiết kiệm than cho sây phun, khí than, lò than xích cho nung sản phẩm nhằm giảm giá thành sản xuất.
- Phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật trong sản xuất, quản lý.....
- Nghiên cứu sản xuất các sản phẩm mới, đi tiên phong trên thị trường.
- Thực hành tiết kiệm trong sản xuất.

**KẾT QUẢ SẢN XUẤT GẠCH ÓP LÁT 5 NĂM TỪ 2016-2020**

TT	Năm	CMC1 (m <sup>2</sup> )	CMC2 (m <sup>2</sup> )	Tổng cộng (m <sup>2</sup> )	Trong đó Ngói +PK (m <sup>2</sup> )
1	Sản lượng, tỉ lệ năm 2016	5.275.393 91,24%	8.641.288 78,91%	13.916.681 83,58%	141.694 87,73%
2	Sản lượng, tỉ lệ năm 2017	5.432.746 93,36%	9.001.538 86,16%	14.434.284 88,87%	464.494 94,71%
3	Sản lượng, tỉ lệ năm 2018	5.602.595 93,62%	11.881.134 83,84%	17.483.729 86,97%	538.219 87,89%
4	Sản lượng, tỉ lệ năm 2019	5.736.866 93,60%	12.700.930 90,03%	18.437.796 91,14%	1.133.319 90,62%
5	Sản lượng, tỉ lệ năm 2020	5.065.836 94,49%	11.484.371 92,92%	16.550.207 93,40%	1.204.704 90,17%
6	<b>Tổng sản lượng sản xuất từ 2016-2020</b>		<b>80.822.697 m<sup>2</sup> - Gạch ngói các loại</b>		



**KẾT QUẢ SẢN XUẤT VỎ BAO BÌ 5 NĂM TỪ NĂM 2016-2020**

TT	CHỈ TIÊU	SẢN XUẤT (Hộp)	Ghi chú
1	Sản lượng năm 2016	11.520.107	
2	Sản lượng năm 2017	12.594.844	
3	Sản lượng năm 2018	14.891.126	
4	Sản lượng năm 2019	15.392.306	
5	Sản lượng năm 2020	13.816.283	
	<b>Tổng cộng</b>	<b>68.214.666</b>	

**3. Công tác đầu tư**

- Tháng 10 năm 2017 Công ty được Quỹ đổi mới Công nghệ Quốc Gia – Bộ khoa học và Công nghệ tài trợ kinh phí Thực hiện dự án “*Nghiên cứu làm chủ ứng dụng công nghệ sản xuất gạch Granite Thảm muối tan*”

- Năm 2017 Công ty đầu tư và đưa dây chuyền số 3, sử dụng nhiên liệu đốt Gas và đưa vào hoạt động từ cuối năm 2017, nâng công suất toàn Công ty từ 14 triệu m<sup>2</sup>/năm lên thành 17 triệu m<sup>2</sup>/năm.

- Hàng năm Công ty nghiên cứu đầu tư, cải tạo lại lò Khí hóa than CMC1 & CMC2, lò nung, Tháp sấy phun (CMC1), lò than xích (CMC1) và cải tiến kỹ thuật một số công đoạn trên dây chuyền sản xuất nhằm đem lại hiệu quả tốt nhất trong sản xuất.

- Qua quá trình nghiên cứu khoán và cải tạo thiết bị, tại hai Nhà máy sử dụng các nguyên liệu nhiên liệu tiết kiệm lớn, điển hình CMC2: Than cục 2016 sử dụng > 3,42 kg/m<sup>2</sup> thì nay sử dụng từ 2,6 kg/m<sup>2</sup>, Than cám sử dụng > 80 kg/ tấn bột thì nay sử dụng ≤ 56 kg/ tấn bột, Gas từ 1,688 kg/m<sup>2</sup> năm 2018 xuống còn 1,26kg/m<sup>2</sup> năm 2020...

#### 4. Công tác bán hàng

- Quy hoạch lại các nhà đặt độc quyền cũng như các nhà phân phối sản phẩm gạch CMC trên toàn quốc, tránh tình trạng nhiều nhà đặt độc quyền, nhiều nhà phân phối mà không tập trung thị trường cho CMC, bán phá giá sản phẩm CMC ngoài thị trường gây thiệt hại cho các nhà phân phối khác cũng như lợi ích của Công ty.

- Tập trung chăm sóc, có những chính sách bán hàng phù hợp, khuyến khích được nhà phân phối tập chung bán hàng cho CMC.

- Xây dựng chính sách bán hàng linh động, phù hợp, đảm bảo quyền lợi và lợi ích giữa Công ty với Nhà phân phối từ đó tạo động lực thúc đẩy cho các nhà phân phối.

- Có sự linh động hơn nữa trong công tác xử lý bán hàng và giải quyết sau bán hàng để khách hàng yên tâm bán hàng cho CMC.

- Tiếp tục nghiên cứu và đề xuất lãnh đạo Công ty cho sản xuất những dòng sản phẩm mới, giảm sự cạnh tranh, đem lại hiệu quả cao.

- Phản hồi kịp thời những vấn đề còn tồn tại, gây bức xúc cho khách hàng

- Nâng cao chuyên nghiệp hóa, chuyên môn hóa dịch vụ bán và chăm sóc khách hàng. Khắc phục những tồn tại, phát huy những thế mạnh đã đạt được trong định hướng chính sách bán hàng và sản xuất.

- Tập trung sản xuất các dòng sản phẩm đem lại hiệu quả cao.

- Nghiên cứu và đưa ra thị trường một số dòng sản phẩm đem lại hiệu quả cao và có tính tiên phong trên thị trường

- Rà soát các mẫu mã tồn kho lâu ngày không còn phù hợp với thị trường, mẫu còn nhỏ lẻ về lô ca sản xuất để trình Hội đồng định giá xem xét cho cắt lô, cắt mẫu

- Nâng cao chất lượng thiết kế mẫu mã, phù hợp với su thế của thị trường và người tiêu dùng.



**KẾT QUẢ BÁN HÀNG 5 NĂM TỪ 2016-2020**

TT	CHỈ TIÊU	SẢN XUẤT (m <sup>2</sup> )	BÁN HÀNG (m <sup>2</sup> )	Ghi chú
1	Sản lượng năm 2016	13.916.681	13.754.820	
2	Sản lượng năm 2017	14.434.284	14.365.802	
3	Sản lượng năm 2018	17.483.729	17.267.971	
4	Sản lượng năm 2019	18.437.796	16.881.037	
5	Sản lượng năm 2020	16.550.207	15.269.264	
	<b>Tổng cộng</b>	<b>80.822.697</b>	<b>77.538.894</b>	

**TỔNG HỢP MỘT SỐ CHỈ TIÊU CHÍNH  
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH TỪ 2016-2020**

Chỉ tiêu	ĐV	Năm					Tổng cộng
		2016	2017	2018	2019	2020	
Sản lượng Sản xuất	m <sup>2</sup>	13.987.167	14.434.290	17.610.928	18.437.794	16.550.207	80.822.697
Sản lượng Xuất bán	m <sup>2</sup>	13.754.820	14.365.802	17.267.971	16.881.037	15.269.264	77.538.894
Doanh thu	Tỷ	1.189,6	1.257,2	1.553	1.583,51	1.360,41	B/quân 1.388,74
Lợi nhuận	Tỷ	190,3	217,4	203,17	206,04	151,06	B/quân 193,61
Tỷ suất LN/D.thu	%	16,0	17,3	13,08	13,03	11,11	B/quân 14,1
Nộp sách ngân	Tỷ	72,6	109,6	95,5	109,0	84,21	B/quân 94,18

Chỉ tiêu	ĐV	Năm					Tổng cộng
		2016	2017	2018	2019	2020	
Tổng lao động (31/12)	Người	780	861	868	863	852	B/quân 845
Thu nhập / người/tháng	Triệu	9,3	12,1	11,2	12	10,39	B/quân 11
Chia cổ tức	%	50	45	30	15	20	B/quân 32
Vốn điều lệ	Tỷ	191,9	282,2	366,9	366,9	366,9	
Đầu tư sản xuất	Tỷ	90,8	320	32	16,2	319,34	B/quân 155,67

## PHẦN V

### PHƯƠNG HƯỚNG VÀ NHIỆM VỤ NĂM 2021

#### 1. Công tác sản xuất kinh doanh

- Thực hiện đồng bộ các giải pháp định mức khoán nguyên nhiên vật liệu, vật tư đối với nhà máy gạch và XNBB.
- Tiếp tục thực hiện giám sát, định mức tiêu hao nguyên nhiên vật liệu trong sản xuất và kinh doanh.
- Sản xuất những sản phẩm mới có tính tiên phong trên thị trường
- Tập trung vào phát triển nguồn nhân lực chuyên môn cao, phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật.
- Tuân thủ nghiêm ngặt công tác ATVSLĐ trong sản xuất, hạn chế những tai nạn lao động xảy ra.
- Hoàn thiện các nội quy, quy định, bảng biển hướng dẫn trong và ngoài khu vực sản xuất.
- Tiếp tục tìm mua nguồn nguyên nhiên vật liệu chất lượng đảm bảo, giá thành cạnh tranh và có định hướng nguồn hàng ổn định lâu dài.

- Tập trung đẩy mạnh công tác triển khai thị trường các sản phẩm hàng cao cấp và ngói tráng men, phụ kiện ngói.

- Xây dựng hệ thống phân phối dòng sản phẩm cao cấp.

- Xây dựng cơ chế chính sách bán hàng linh hoạt

- Tiếp tục nghiên cứu thị trường, chú trọng vào việc phát triển thêm các dòng sản phẩm cao cấp có biên lợi nhuận tốt để đem lại hiệu quả cho công ty. Kế hoạch trong năm 2021 sẽ phát triển thêm một số kích thước sản phẩm mà công ty đã có định hướng sản xuất từ trong năm.

- Quy hoạch lại các nhà đặt độc quyền cũng như các nhà phân phối sản phẩm gạch CMC trên toàn quốc.

- Tiếp tục nâng cao chuyên nghiệp hóa, chuyên môn hóa dịch vụ bán và chăm sóc khách hàng. Khắc phục những tồn tại, phát huy những thế mạnh đã đạt được trong định hướng chính sách bán hàng và sản xuất.

- Các phòng chức năng tập trung cho chuyên môn, nghiệp vụ, thực hiện công tác phối kết hợp và kiểm tra, giám sát các hoạt động sản xuất kinh doanh, quy trình sản xuất, theo dõi định mức tiêu hao nguyên nhiên vật liệu, vật tư nhằm giảm chi phí sản xuất, hạ giá thành bán sản phẩm để cạnh tranh với sản phẩm cùng loại trên thị trường.

- Đối với công tác chỉ đạo cần có sự linh động và kịp thời, nhất quán trong chỉ đạo để xây dựng cơ chế, giải pháp trong sản xuất và bán hàng.

- Phát huy hơn nữa tinh thần đoàn kết, đồng lòng của tập thể Cán bộ, công nhân, lao động trong Công ty để đạt mục tiêu kế hoạch đã đề ra.

## **2. Công tác đầu tư.**

- Trong năm 2021 hoàn thành công tác đầu tư, cải tạo thay thế lò nung xương của gạch ốp nâng công suất từ 5 triệu m<sup>2</sup>/năm lên 9 triệu m<sup>2</sup>/năm. Khi đó công suất tại Nhà máy gạch CMC số 2 đạt 16 triệu m<sup>2</sup>/năm, Cả 2 Nhà máy đạt 21 triệu m<sup>2</sup>/năm.

- Đầu tư 01 dây chuyền sản xuất gạch mới tại cụm công nghiệp Bạch Hạc giao cho Hội đồng quản trị quyết định chi tiết dự án.



\*\*\*\*\* BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC TRÌNH ĐHCĐ NĂM 2021

- Tiếp tục triển khai xây dựng và hoàn thành khu dịch vụ tổng hợp đã được cấp phép xây dựng.

- Thực hiện công tác đầu tư, cải tạo khác cho phù hợp với điều kiện sản xuất kinh doanh thực tế.

**BÁO CÁO CÔNG TÁC ĐẦU TƯ NĂM 2020**

STT	CÔNG TRÌNH	GIÁ TRỊ HD + PL +QT	ĐÃ THANH TOÁN	CÒN PHẢI THANH TOÁN	GHI CHÚ
1	Các hạng mục sửa chữa cuối năm 2019 đầu năm 2020	70.961.692.531	69.697.907.570	1.263.784.961	
2	Các hạng mục đầu tư, nâng cấp hệ thống mài bóng	38.073.713.431	24.054.415.551	14.019.297.880	
3	Sửa chữa đầu tư nâng cấp dây chuyền 1-NM2 nâng công suất 5tr lên 9 tr m2/năm	167.707.954.320	20.247.048.540	147.460.905.780	Thiết bị đang trên đường về
4	Mua đất tại cụm công nghiệp Bạch Hạch	34.947.000.000	34.947.000.000	-	
5	Mua sắm phương tiện vận tải phục vụ sản xuất 2020	3.338.959.000	3.338.959.000	-	
6	Xây mới Nhà ăn tập thể	4.307.071.000	1.292.121.000	3.014.950.000	
	<b>Tổng cộng</b>	<b>319.336.390.282</b>	<b>153.577.451.661</b>	<b>165.758.938.621</b>	

**ƯỚC THỰC HIỆN NĂM 2020 - KẾ HOẠCH NĂM 2021**

**NHỮNG CHỈ TIÊU CHỦ YẾU**

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2020			Kế hoạch năm 2021	Ghi chú
			Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ (%) TH/KH		
	A	B	1	2	3	4	
I	Tổng giá trị sản lượng	Tr.đồng	1.150.000	1.244.425	108,21	1.300.000	
	- Sản xuất CN	Tr.đồng	1.150.000	1.244.42		1.300.000	
II	Tổng giá trị kim ngạch XNK	1.000USD	9.500	4.365	45,94%	10.000	
	Trong đó: - Nhập khẩu NVL	1.000USD	8.000	4.362		8.000	



\*\*\*\*\* BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC TRÌNH ĐHCĐ NĂM 2021

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2020			Kế hoạch năm 2021	Ghi chú
			Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ (%) TH/KH		
	A	B	1	2	3	4	
	- Xuất khẩu sản phẩm	1.000USD	1.500	3		2.000	
III	<b>Sản phẩm chính</b>						
	* SP Sản xuất	m <sup>2</sup>	13.000.000	16.550.207	127,31%	16.000.000	
	Trong đó: - Gạch ốp lát	m <sup>2</sup>	11.600.000	15.345.503	132,29%	14.500.000	
	- Ngói tráng men & phụ kiện	m <sup>2</sup>	1.400.000	1.204.704	86,05%	1.500.000	
	* SP tiêu thụ	m <sup>2</sup>	14.000.000	15.269.264	109,07%	17.500.000	
	Trong đó: - Gạch ốp lát	m <sup>2</sup>	12.500.000	14.275.921	114,21	16.000.000	
	- Ngói tráng men & phụ kiện	m <sup>2</sup>	1.500.000	993.343	66,22	1.500.000	
IV	<b>Doanh thu</b>	Tr.đồng	1.300.000	1.360.411	104,65	1.450.000	
	Trong đó: - DT SXCN, VLXD	Tr.đồng	1.300.000	1.360.411	104,65	1.450.000	
V	<b>Lợi nhuận thực hiện (trước thuế TNDN)</b>	Tr.đồng	140.000	151.055	107,89	136.200	
	Chia ra: - Lợi nhuận SXKD	Tr.đồng	140.000	151.055	107,89	136.200	
VI	<b>Các khoản nộp ngân sách</b>	Tr.đồng	60.000	84.215	140,35	80.000	
VII	<b>Vốn điều lệ</b>	Tr.đồng	366.909	366.909	100	366.909	
VIII	<b>Tỷ suất lợi nhuận/Doanh thu</b>	%	10,77	11,11			
IX	<b>Đầu tư và phát triển</b>	Tr.đồng	190.000	319.336	168,07	300.000-500.000	
X	<b>Lao động và thu nhập</b>						
	LĐ bình quân/năm	Người	950	852	89,68	1.000	
	Thu nhập bq/người/tháng	1.000đ	10.000	10,39	103,9	10-10,5	
	Chi khen thưởng, phúc lợi	Tr.đồng				13.800	
XI	<b>Chia cổ tức</b>	%	15-20	20	100	20	-

**Thưa Toàn thể Đại hội!**

Công ty cổ phần CMC đã có bề dày hơn 20 năm sản xuất gạch ốp lát và 15 năm cổ phần hóa, từ ngày đầu tiên với công suất là 2 triệu m<sup>2</sup> đến nay là 17 triệu m<sup>2</sup> và dự kiến sẽ nâng công suất lên 21 triệu m<sup>2</sup> trong năm 2021, đây là sự phát triển mà so với các đối thủ

cạnh tranh thì không nhanh nhưng mà chắc, các chỉ số về thu nhập, thực hiện nghĩa vụ với nhà nước, chi trả cổ tức... luôn đạt ở mức cao.

Nhớ lại những ngày đầu tiến trình cổ phần hóa năm 2006, công suất nhà máy là 5 triệu m<sup>2</sup>, tổng số CBCNV-LĐ là gần 700 người nhưng sản xuất và bán hàng chỉ đạt mức trên 2 triệu m<sup>2</sup>, đời sống người lao động gặp nhiều khó khăn, thu nhập thấp đến nay trải qua 15 năm cổ phần hóa, Công suất toàn Công ty đã nâng lên 17 triệu m<sup>2</sup>, lao động là gần 900 người, thu nhập bình quân luôn đạt mức cao so với khu vực. Để có được kết quả như ngày hôm nay là nhờ sự đoàn kết, tâm huyết và công sức của tập thể Cán bộ công nhân viên lao động Công ty nói riêng và các nhà đầu tư nói chung.

**Kính thưa:**

**Toàn thể Đại hội**

Trên đây là báo cáo tổng hợp của Ban Tổng giám đốc về kết quả Sản xuất kinh doanh năm 2020, kết quả sản xuất kinh doanh giai đoạn 2016-2020 - Mục tiêu, phương hướng nhiệm vụ năm 2021.

Ban Tổng giám đốc Công ty luôn mong muốn nhận được những chỉ đạo, định hướng của HĐQT cũng như luôn lắng nghe và mong nhận được những ý kiến đóng góp của Quý cổ đông bằng nhiều hình thức khác nhau để đưa Công ty Cổ phần CMC ngày càng phát triển.

Một lần nữa cho phép tôi được cảm ơn sự có mặt của các Quý vị đại biểu khách quý, các Quý vị cổ đông đã về tham dự Đại hội cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty cổ phần CMC.

Xin gửi tới các Quý vị đại biểu cùng gia đình lời chúc sức khỏe, hạnh phúc và thành công./.

***Trân trọng cảm ơn!***

**CÔNG TY CỔ PHẦN CMC**  
**TỔNG GIÁM ĐỐC**  
CÔNG TY  
CỔ PHẦN  
CMC  
TP. VIỆT TRÍ - T. PHÚ THỌ  
**Nguyễn Quang Huy**





Phủ Thọ, ngày 26 tháng 02 năm 2021

## BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2020

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020.
- Căn cứ luật chứng khoán số 54/2019/QH14, ngày 26/11/2019.
- Căn cứ điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần CMC;
- Căn cứ quy chế làm việc của Ban kiểm soát;

Căn cứ số liệu Báo cáo tài chính tổng hợp năm tài chính 2020 của Công ty cổ phần CMC đã được kiểm toán bởi công ty TNHH Kiểm toán Nhân Tâm Việt.

Ban kiểm soát công ty cổ phần CMC kính trình sở giao dịch thành phố Hồ Chí Minh báo cáo kết quả kiểm tra, giám sát các hoạt động tài chính của công ty niên độ kết thúc ngày 31/12/2020 như sau :

### I. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT:

1. Thành phần: Ban kiểm soát do Đại hội đồng cổ đông thường niên bầu tháng 4/2019, gồm 3 thành viên :

- |                             |                        |
|-----------------------------|------------------------|
| 1 - Bà : Nguyễn Thị Ngân Hà | - Trưởng ban kiểm soát |
| 2 - Ông: Nguyễn Minh Tuấn   | - Thành viên BKS       |
| 3 - Ông : Ngô Kim Văn       | - Thành viên BKS       |

### 2. Hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2020.

- Ban kiểm soát trong năm 2020 đã tổ chức 04 cuộc họp và tham gia tại một số cuộc họp của Hội đồng quản trị để nắm bắt tình hình đầu tư xây dựng ,cải tạo máy móc thiết bị và hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty cổ phần CMC.

- Nội dung cuộc họp tập trung vào việc xem xét đánh giá tổng kết công tác giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị và ban Tổng giám đốc trên cơ sở các nghị quyết của

Đại hội đồng cổ đông và HĐQT, xem xét công tác điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của ban lãnh đạo công ty; kiểm điểm tình hình hoạt động của ban kiểm soát.

- Thẩm tra báo cáo tài chính 6 tháng và năm 2020. Xem xét việc Đề xuất lựa chọn Công ty kiểm toán cho đơn vị, thảo luận những vấn đề khó khăn và tồn tại trên cơ sở kết quả của kiểm toán giữa kỳ hoặc cuối kỳ.

- Kiểm tra giám sát việc triển khai và kết quả thực hiện nghị quyết ĐHCĐ thường niên năm 2020 đối với HĐQT và Ban điều hành.

- Theo dõi, giám sát việc triển khai thực hiện các nghị quyết trong các cuộc họp của HĐQT.

- Giám sát việc công bố thông tin định kỳ thông tin bất thường một cách kịp thời tới các cổ đông công ty.

- Phối hợp với các phòng chức năng trong công ty tăng cường kiểm tra giám sát các hoạt động của các đơn vị trực thuộc như chi nhánh, xí nghiệp nhằm tăng cường công tác quản lý của công ty.

- Trong năm 2020 các kiểm soát viên trong ban kiểm soát đã thực hiện và hoàn thành các nhiệm vụ của ban kiểm soát theo điều lệ tổ chức, hoạt động của công ty cổ phần CMC và nghị quyết của đại hội đồng cổ đông công ty.


- Giám sát hoạt động về việc tuân thủ theo quy định của pháp luật và điều lệ công ty đối với hội đồng quản trị, ban tổng giám đốc, các cán bộ quản lý khác trong việc quản lý và điều hành công ty.

- Thực hiện thẩm định, kiểm tra báo cáo quyết toán tài chính năm 2020 của Công ty sau khi đã có kết quả của Công ty kiểm toán độc lập thực hiện.

- Các công việc khác theo quyết định của đại hội đồng cổ đông, quy định của điều lệ công ty và pháp luật.

## **II. KẾT QUẢ GIÁM SÁT TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH CỦA CÔNG TY NĂM 2020**

### ***1. Các chỉ tiêu cơ bản đạt được trong năm 2020 của Công ty như sau:***

- |                                     |  |
|-------------------------------------|--|
| 1. Tổng doanh thu:                  | 1.360.411.318.964 đồng.  |
| 2. Lợi nhuận trước thuế thực hiện : | 151.138.346.621 đồng  |

3. Lợi nhuận sau thuế thực hiện: **120.737.743.965** đồng.
4. Lãi cơ bản trên cổ phiếu: **3.455,21** đồng/ cổ
5. Thuế và các khoản nộp ngân sách:
- + số phải nộp: **82.556.876.250** đồng.
- + số đã nộp: **(84.214.946.686)** đồng.
6. Tổng số CBCNV đến 31/12 /2020: **862** người.
7. Thu nhập bình quân của người lao động: **10.390.000** đồng /người/tháng .
2. *Số liệu thẩm định báo cáo tài chính năm 2020: (Đơn vị: đồng)*

### TÀI SẢN

<b>A. Tài sản ngắn hạn:</b>	<b>796.231.705.794</b>
Tiền và các khoản tương đương tiền	154.591.372.374
Đầu tư tài chính ngắn hạn	66.000.000.000
Các khoản phải thu ngắn hạn	56.656.152.995
Hàng tồn kho	514.674.133.037
Tài sản ngắn hạn khác	4.310.047.388
<b>B. Tài sản dài hạn:</b>	<b>597.684.180.583</b>
Tài sản cố định	540.322.937.657
Tài sản dở dang dài hạn	44.777.502.487
Tài sản dài hạn khác	12.583.740.439
<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>	<b>1.393.915.886.377</b>

### NGUỒN VỐN

<b>A. Nợ phải trả</b>	<b>630.184.978.885</b>
- <i>Nợ ngắn hạn</i>	<b>593.889.431.470</b>
+ Phải trả người bán ngắn hạn	183.183.161.799
+ Người mua trả tiền trước ngắn hạn	4.846.947.418
+ Thuế và các khoản phải nộp nhà nước	6.156.372.723
+ Phải trả người lao động	36.315.857.404

+ Chi phí phải trả ngắn hạn	309.692.034
+ Các khoản phải trả ngắn hạn khác	39.493.814.676
+ Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	318.309.074.607
+ Quỹ khen thưởng phúc lợi	5.274.510.809
- <i>Nợ dài hạn</i>	<b>36.295.547.415</b>
+ Vay và nợ thuê tài chính	36.295.547.415
+ Phải trả dài hạn khác	-
<b>B. Nguồn vốn chủ sở hữu:</b>	<b>763.730.907.492</b>
- <i>Vốn chủ sở hữu</i>	<b>750.713.907.492</b>
+ Vốn góp của chủ sở hữu	366.908.870.000
+ Thặng dư vốn cổ phần	14.876.824.710
+ Quỹ đầu tư phát triển	65.160.919.884
+ Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	303.767.292.898
- <i>Nguồn kinh phí và quỹ khác</i>	13.017.000.000
+ Nguồn kinh phí	13.017.000.000
<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>	<b>1.393.915.886.377</b>

Qua xem xét, ban kiểm soát thống nhất với ý kiến đánh giá của công ty TNHH kiểm toán Nhân Tâm Việt về báo cáo tài chính năm 2020 của công ty cổ phần CMC: Phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của công ty tại ngày 31/12/2020; kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan.

**III. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ GIÁM SÁT ĐỐI VỚI HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC ĐIỀU HÀNH VÀ CỔ ĐÔNG.** *gth*

**\*Ban kiểm soát đã xem xét, đánh giá công tác chỉ đạo điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020 của hội đồng quản trị, ban tổng giám đốc và cổ đông như sau:**

- Đối với Hội đồng quản trị: Hội đồng quản trị Công ty đã thực hiện tốt vai trò giám sát hoạt động điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Ban Tổng giám đốc; tổ chức các cuộc họp để chỉ đạo định hướng hoạt động cũng như hỗ trợ ban Tổng giám đốc trong việc thực hiện nghị quyết của đại hội đồng cổ đông. Các thành viên hội đồng quản trị, ban tổng giám đốc đã thực hiện tốt các quyền và nghĩa vụ được giao theo đúng quy định của doanh nghiệp, pháp luật có liên quan, tuân thủ các điều lệ của Công ty.

- Đối với ban Tổng giám đốc: ban Tổng giám đốc đã thực hiện tốt công tác xây dựng các chiến lược kinh doanh phù hợp nhằm nâng cao doanh thu và lợi nhuận cho Công ty. Ban tổng giám đốc đã thực hiện tốt các chế độ chính sách về quản lý kinh tế tài chính của nhà nước; chính sách nhân sự luôn được ưu tiên để đảm bảo thu nhập ổn định cho người lao động.

- Đối với cổ đông: trong năm 2020, ban kiểm soát không nhận được bất kỳ đơn thư, khiếu nại nào liên quan đến Hội đồng quản trị, cũng như không thấy gì bất thường trong các hoạt động quản trị và điều hành của Hội đồng quản trị Công ty.

**\*Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa BKS và HĐQT, Ban TGD**

- Năm 2020, BKS được HĐQT và Ban TGD tạo điều kiện thuận lợi trong việc cung cấp đầy đủ thông tin về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình tài chính của công ty

-Ban KS được mời tham dự một số cuộc họp của HĐQT, tham gia ý kiến theo chức năng và nhiệm vụ của Ban KS.

**IV.KẾ HOẠCH VÀ ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2021.**

Ban kiểm soát công ty sẽ tiếp tục thực hiện nhiệm vụ việc thay mặt cổ đông thường xuyên kiểm soát mọi hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành công ty; sẽ

tiến hành kiểm tra, phân tích, đánh giá các hoạt động của Hội đồng quản trị, ban tổng giám đốc và có trách nhiệm báo cáo trước toàn thể Đại hội đồng cổ đông.

Phối hợp hoạt động giữa ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, ban Tổng giám đốc và cổ đông trên tinh thần hợp tác mang lại hiệu quả cao.

Trên đây là báo cáo của ban kiểm soát về các mặt hoạt động của Công ty cổ phần CMC trong năm 2020 .

*Xin trân thành cảm ơn!*

**Nơi nhận:**

- HĐQT Công ty
- UBCKNN,
- Sở giao dịch CK HCM
- Lưu BKS

**T/M BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN**



**Nguyễn Thị Ngân Hà**

